

quay lại cuộc sống cũ sau khi thoát khỏi đặc khu thì đã chẳng có chuyện gì cả. Mọi người sẽ có thể tiếp tục sống bằng tội nghiệt...”

Quai hàm và cổ họng tôi nghẹn đau. Hộ vương đứng dậy và ngồi khom xuống trước mặt tôi.

“Đừng bao giờ cho phép bản thân tin rằng mình nên im lặng.” Giọng hắn vang lên trầm bổng từ sâu trong lồng ngực. “Nếu trước đây ở đặc khu em im lặng thì có lẽ cả hai chúng ta vẫn còn ở đó. Dù em không trở thành Diêm Hậu thì lá chắn dò sẽ vẫn chờ đợi. Máy quét có thể không được đem sử dụng sớm như vậy, nhưng sớm muộn gì chúng cũng sẽ xuất hiện. Không có lựa chọn nào khác ngoài chiến đấu.”

Một giọt lệ trào ra. Tôi đưa ống tay áo lên chấm đi. “Lẽ ra em không bao giờ nên liều mạng đến nhà kho đó. Em đã giúp làm lá chắn dò mạnh hơn.”

“Em đã làm như vậy. Việc đã qua rồi,” hắn nói. Tôi cúi gầm đầu. “Đây là quyết định đúng đắn, Paige,” hắn nhắc lại. “Em sẽ an toàn ở đây. Alsafi sẽ nối lại đường điện ngay khi có thể.”

Alsafi. Tôi chậm rãi ngẩng đầu lên.

“Nếu em tập trung được một đội,” tôi nói, “liệu Alsafi có thể đưa họ đến Manchester không?” Thấy hắn không trả lời ngay, tôi nói tiếp: “Các máy quét đang được sản xuất tại đó. Đó là bước tiếp theo để tìm ra hạt nhân của lá chắn dò. Và lần này thì em tin là thông tin chính xác.”

Hộ vương có vẻ đang cân nhắc việc này. “Ta không thể trực tiếp liên lạc với Alsafi,” hắn nói. “Sau khi ta yêu cầu anh ta nối lại đường điện, anh ta đã dặn chúng ta phải cắt đứt mọi liên lạc, có lẽ là vì việc nhận tin nhắn của chúng ta đã trở nên quá nguy hiểm. Tuy nhiên, ta tin là anh ta đã cho Pleione biết danh tính của một số người trong mạng lưới của anh ta. Bà ta có thể sắp xếp đường đi an toàn. Nếu bà ta làm được thì em sẽ phải chọn một ai đó mà em tin tưởng để làm thủ lĩnh tạm thời.”

“Em không có ý nói là *em* sẽ đi. Em sẽ cử một đội. Người đứng đầu nghiệp đoàn không bao giờ rời London.”

“Đó là truyền thống. Em không phải một Diêm Hậu truyền thống.”

“Hộ vương, em không thể đi được. Nếu ông nghĩ giờ họ đang thù em rồi thì họ sẽ xé xác em nếu em chạy trốn.”

“Em hãy cân nhắc lựa chọn khác xem. Nghiệt Hội đổ lỗi cho em vì tình hình hiện nay. Chừng nào em còn ở đây thì cơn giận của họ sẽ còn mới mẻ. Nhiều người sẽ chống lại mệnh lệnh của em vì sự giận dữ đó.” Hấn đưa hai bàn tay đeo găng lên nắm lấy tay tôi. “Em đã phá bỏ tục lệ khi chống lại nghịệt chủ của mình, Paige ạ. Em có thể làm điều đó một lần nữa.”

Có thể hấn nói đúng. Cái thời phải bám vào truyền thống đã qua rồi.

“Giờ ông sẽ ở lại, và giúp bọn em,” tôi nói. “Phải không?”

“Không.”

Tôi trở mắt nhìn hấn. “Ông đùa à,” tôi nói, khi hấn không tự động giải thích gì thêm. “Ông định bỏ mặc bọn em vào lúc này thật ư?”

“Chúng ta cần sự ủng hộ của người Rephaite, Paige ạ,” Hộ vương nói. “Lúc này hơn bao giờ hết. Terebell không hề có ý định thay đổi kế hoạch của bà ta - và sau cái mà bà ta coi là sự trái lệnh của em, thì có lẽ tốt nhất hai người không nên giáp mặt nhau một thời gian.”

Tôi chỉ có thể tưởng tượng bà ta tức giận ra sao khi nhận ra điều Vance đã làm ở nhà kho.

“Được thôi.” Tôi rút tay ra khỏi tay hấn. “Em cần nói chuyện với các chỉ huy của mình.”

“Ta cũng muốn nói chuyện với các chỉ huy của em. Nếu ta được phép.”

“Ông không cần xin phép.”

Hấn nhìn vào mặt tôi một hồi lâu. Tôi tự hỏi hấn có hiểu nổi những cảm xúc đang trào lên trong tôi không: sự cay đắng và thất vọng, nỗi sợ về những gì tương lai sẽ đem tới.

Chúng tôi cùng rời phòng quản lý và đi theo đường hầm song song quay về đầu kia của cơ sở, tránh xa các thấu thị ở khu giường nằm. Tôi không muốn tạo thói quen lẩn trốn các

thần dân của mình, nhưng sẽ an toàn hơn nếu tôi để họ hạ hỏa một chút.

Khi chúng tôi đi qua một đường hầm ngang, đèn trên trần hầm bỗng lập lòe rồi sáng bừng lên, và một tiếng rì rì như tiếng ruồi đập cánh tràn ngập khắp nơi.

“Alsafi.” Tôi tắt đèn pin đi. “Hẩn nhanh đấy.”

“Anh ta biết ở đây đang rất cần điện.”

“Hẩn có chắc là Scion sẽ không để ý không?”

“Chúng đã bỏ hoang cơ sở này cách đây một thế kỷ. Nó đã bị lãng quên rồi. Anh ta sẽ đảm bảo là nó sẽ tiếp tục như vậy.”

Khung cảnh xung quanh chúng tôi trở nên ẩm cúng hơn một chút. Không có bóng đèn nào sáng rực cả - chắc hẳn Alsafi đang phải tiết kiệm điện - nhưng chúng sưởi ấm cho lớp bê tông và những khung thép.

Những người khác đã tìm được chỗ ở tầng dưới. Rõ ràng là các tà chiêm đã thấy đủ an toàn để lộ mặt, ít nhất là trong lúc này: Wynn và Vern có hai cái giường cạnh nhau, Róisín nằm giường tầng trên cạnh đó, còn Ivy thì nằm giường tầng dưới cạnh giường Róisín. Jos nằm trên con bé, đang ngủ say lì dưới hai tấm chăn, còn Maria đã thả túi của bà xuống đối diện Ivy. Khi thấy dáng người cao lớn của Hộ vương, Ivy liền chúi vào trong giường.

“Mọi người tìm thấy chăn chiếu chứ?” tôi hỏi.

“Không nhiều nhận gì,” Nick thừa nhận. “Em ổn chứ?”

“Tất nhiên rồi.” Tôi thấy một cái túi trên sàn. “Túi của ai kia?”

Một giọng khàn khàn vang lên từ ngưỡng cửa. “Của tôi.”

Tôi quay lại thì thấy Tom và Chúa Tiều, cả hai đều có vẻ xơ xác hơn một chút. Tom là người vừa lên tiếng, và ông đang toét miệng cười, dù cả người lấm bẩn. Tôi nhẹ nhõm khi thấy họ đến nỗi tôi ôm chầm lấy cả hai.

“Minty nhờ chúng tôi gửi tin nhắn.” Chúa Tiều có vẻ căng thẳng. “Bà ấy đã quyết định không xuống Khu Hạ. Bà ấy muốn ở lại Phố Grub và trợ giúp chúng ta từ đó hơn.”

Tôi muốn phản đối, nhưng Minty Wolfson là linh hồn

của Phố Grub, và tôi không thể tưởng tượng bà ở đâu khác. “Còn Nữ Hoàng Ngọc Trai?”

“Chúng tôi không có tin gì của bà ấy.”

Bốn trong số sáu chỉ huy, Hộ vương, và cả hai đồng tử của tôi. Thế là quá đủ để chúng tôi quyết định cách thức phản công. Tôi vẫy những người khác vào một đường hầm phụ để trống, ai đó đã xếp ra một cái bàn và vài cái ghế. Hộ vương chốt cửa lại sau lưng chúng tôi trước khi ngồi xuống.

“Đã đến lúc chúng ta lên kế hoạch cho động thái tiếp theo rồi,” tôi nói, “vì mọi chuyện sắp trở nên tồi tệ hơn nhiều.”

“Tồi tệ,” Maria nhắc lại. “Hơn là chỗ này.”

Tôi đưa cho bà mẫu thư của Danica. Bà đọc rồi rên rỉ quay đi, tay túm chặt tóc.

“Máy quét xách tay. Cho bọn lính,” bà nói. “May mà chúng ta đã chuyển xuống lòng đất.”

Tom đón lấy lá thư, đọc kỹ một lượt.

“Tôi biết đây không phải tin tốt,” tôi nói trong lúc họ chuyển tay mẫu thư, càng đọc mặt họ càng tối sầm lại, “nhưng nó đã cho chúng ta một manh mối mới về lá chắn dò.” Tôi héch cằm lên. “Tôi sẽ đi Manchester. Nếu đó là nơi các máy quét xách tay đang được sản xuất, chúng ta có thể phát hiện ra chúng được kết nối với lá chắn dò như thế nào và ở đâu, và điều đó có thể dẫn chúng ta đến chỗ hạt nhân. Ít ra đó cũng là một cơ hội.”

Eliza lắc đầu. “Em muốn đi ư? Trong lúc này?”

“Đây là việc chưa có tiền lệ,” Chúa Tiêu nói. “Chưa từng có người đứng đầu nghiệp đoàn nào rời khỏi thành. Động thái này có thể sẽ không được ưa chuộng đâu...”

“Tôi trở thành Diêm Hậu không phải để được ưa. Tom, Maria, hai người đi cùng tôi chứ?”

Tom mỉm cười. “Tôi sẽ theo cô, Diêm Hậu.”

“Chắc chắn rồi,” Maria nói.

Đưa hai chỉ huy đi là việc liều lĩnh, nhưng tôi có cảm giác khả năng của họ sẽ có ích nhất. Tom là một thấu thị quyền năng và có hiểu biết về khu vực bên ngoài London, còn Maria thì có kinh nghiệm nổi dậy, đồng thời bà có năng lượng không

ngừng nghỉ cần thiết cho chuyến đi này.

“Tốt. Và Chúa Tiêu,” tôi nói, “ông có thể làm Diêm La tạm thời chứ?”

Một sự im lặng kỳ lạ bao trùm tất cả. Chúa Tiêu chớp mắt, nhưng rồi ông cũng gật đầu. “Cô đã trao cho tôi một vinh hạnh lớn, thưa Diêm Hậu.”

Chúa Tiêu rất trung thành và được kính trọng, có nhiều năm kinh nghiệm chỉ huy nghiệp đoàn, và không chấp nhận bất kỳ chuyện vớ vẩn gì của Hội đồng cả. “Ưu tiên của ông sẽ là bảo toàn tính mạng mọi người khi chúng tôi vắng mặt,” tôi nói. “Hãy đưa càng nhiều thầu thị đến cơ sở này càng tốt. Làm hệ thống bơm và ống thông khí hoạt động. Cử các đẳng cấp cao hơn lên mặt đất kiếm thức ăn và nước uống cho các đẳng cấp thấp. Giữ hòa bình. Trên hết, hãy đảm bảo chỗ này không bị phát hiện.”

Từ này đến giờ Hộ vương chỉ im lặng quan sát cuộc bàn luận của chúng tôi.

“Ông muốn nói gì?” tôi khẽ hỏi hẩn.

Hẩn nhìn khắp lượt các chỉ huy của tôi.

“Nghịệt Hội là mối liên minh giữa hai nhóm chúng ta,” hẩn nói. “Các vị đều đã đóng góp khả năng và hiểu biết của mình để gìn giữ liên minh này. Giờ, chúng ta muốn làm một điều để đền đáp lại.”

“Chà, cuối cùng thì cũng có,” Maria nói.

Hộ vương liếc bà một cái trước khi nói tiếp. “Với việc lá chắn dò có thể phát hiện được bốn trong số bảy đẳng cấp, mọi thầu thị trên đất nước này, dù họ có biết hay không, đều đang ở vào một vị trí vô cùng bấp bênh. Nếu có thời điểm chín muồi để thuyết phục họ theo chúng ta thì chính là lúc này. Sẽ rất có lợi nếu chúng ta cảnh báo cho họ về tình hình ở thủ đô và thúc giục họ tham gia cuộc cách mạng của chúng ta.”

“Và theo ông thì chúng tôi sẽ làm như vậy bằng cách nào,” Maria hỏi, “trong khi Scion rất nổi tiếng với việc chấp nhận tự do thông tin?”

Tom khịt mũi.

“Ta đề nghị là,” Hộ vương nói, vẫn không nao núng,

“chúng ta hãy gửi một thông điệp qua thanh khí - một thông điệp có thể tới được nhiều thấu thị cùng một lúc - khuyến khích họ giúp đỡ Nghiệt Hội trong cuộc chiến chống lại Scion.” Tất cả chúng tôi đều im lặng. “Ta đoán các vị đều đã tham dự một buổi cầu vong vào một lúc nào đó trong sự nghiệp của mình.”

Gật đầu. Tôi đã dự vài buổi cầu vong khi là đồng tử của Jaxon. Đó là khi một nhóm cùng triệu tập các vong, cần ít nhất ba thấu thị.

“Những buổi cầu vong được thực hiện tốt có thể làm tăng công năng thấu thị. Ta đề nghị chúng ta tổ chức một buổi ở đây. Trước tiên,” Hộ vương nói, “ta sẽ lấy ký ức tự nguyện từ bất kỳ người nào đã sống sót qua ScionIDE, để minh họa cho mối nguy chúng đem tới. Paige sẽ đi vào mộng trường của ta và cùng ta trải nghiệm chúng. Ngay sau đó, cô ấy sẽ xuất thân vào một tiên tri tự nguyện.”

“Được thôi,” Nick nhúu mày nói.

“Giai đoạn này vẫn chỉ là giả thuyết, nhưng ta tin rằng Paige sẽ có thể truyền những ký ức đó từ mộng trường của ta sang mộng trường của tiên tri, để chúng có thể được phát vào thanh khí. Chúng ta kéo dài buổi cầu vong càng lâu thì thông điệp đó sẽ được truyền đi càng xa. Chúng ta sẽ cần phần lớn, hay tốt nhất là tất cả các thành viên của Hội đồng Phi tự nhiên để thông điệp được phát tán rộng rãi.”

Maria khoanh tay lại. “Nghe được đấy. Tại sao trước kia chúng ta không làm thế nhỉ?”

“Vì các vị không có người Rephaite cùng cầu vong,” Hộ vương đáp. “Giờ thì, ai ở đây đã đối mặt với ScionIDE?”

Maria bật cười. “Tôi sẽ chia sẻ. Các ký ức của tôi kinh khủng lắm.”

Mọi người chuyển sự chú ý sang Nick, đang ngồi gục trên một thùng đựng đồ. Anh liếm môi. “Trải nghiệm của tôi là... riêng tư. Tôi không chắc mình muốn công khai chuyện đó.”

“Hãy lấy ký ức của em đây này,” tôi nói với Hộ vương. “Ký ức của em về cuộc xâm chiếm Dublin.”

“Khi đó em còn quá nhỏ,” Hộ vương nói. “Những ký ức

đó có thể không đủ rõ ràng.”

Nick đưa tay lên day day thái dương. “Lấy nó đi,” anh nói. “Nếu ký ức của tôi giúp mọi người hiểu được thì hãy lấy nó.” Đầu gối anh rung rung. “Tôi không thể cho thấy các cảm xúc trong ký ức đó, ông cũng hiểu chứ. Chỉ có các hình ảnh mà thôi.”

“Có lẽ chúng ta sẽ chỉ cần các hình ảnh. Hình ảnh về một quá khứ bạo lực - báo trước một tương lai bạo lực.”

Nick gật đầu, áp trán vào một bàn tay.

“Hãy để tôi phát ký ức,” Tom nhẹ nhàng nói, vỗ vỗ lưng anh. “Tôi có kinh nghiệm hơn trong việc đó.”

Một cái gật đầu nữa.

“Vậy là quyết định như thế. Nếu các vị có thể thuyết phục Hội đồng Phi tự nhiên thực hiện buổi cầu vong,” Hộ vương nói, “tôi sẽ giúp các vị tăng sức mạnh cho nó hơn.”

Tom nhăn mặt. “Ông không nghĩ là Hội đồng Phi tự nhiên sẽ nắm tay nhau đấy chứ?”

“Ồ, họ sẽ làm thế thôi,” tôi nói.

“Họ sẽ không thích đâu, Diêm Hậu.”

“Có thể tôi nhầm,” tôi nói, “nhưng tôi nghĩ Scion sẽ cóc cần biết họ có thích hay không.”



Trả giá

Phải mất mười sáu tiếng mới tập trung đủ thành viên Hội đồng Phi tự nhiên để bắt đầu buổi cầu vong. Họ nằm rải rác khắp thành hoặc phải chui lủi trong những khúc khác nhau ở Khu Hạ. Trong khi đám bói rác cố đưa họ đến cơ sở này thì chúng tôi bắt tay vào dọn dẹp ngôi nhà mới của mình cho tiện nghi hơn. Chúng tôi trải chăn đệm lên giường. Một đội được phân công đi sửa hệ thống bơm và ống thông khí. Số thức ăn chúng tôi đem theo được cất vào căng tin để phân phát dần. Vũ khí được tịch thu hết và khóa kín.

Công việc bận rộn khiến tôi không kịp nói chuyện với Hộ vương nữa. Thỉnh thoảng chúng tôi đi ngang qua nhau trong lúc vác những chồng chăn đệm giữa các khu, và tôi chỉ thoáng thấy mặt hắn trong ánh sáng mờ mờ, nhưng tôi luôn tránh nhìn vào mặt hắn.

Trong lúc đó, thêm nhiều thấu thị lục tục kéo đến. Một số đến bằng lối đi nối với đường tàu điện ngầm, một số đi bằng ống cống, và một số khác đi qua một tòa nhà trên mặt đất.

Chúng tôi cố gắng lau dọn khu bệnh xá sạch sẽ hết mức có thể, xếp tất cả nhu yếu phẩm vào đó, rồi đưa chìa khóa cho Nick và Wynn. Wynn lập tức gọi tôi vào và bắt tôi ngồi xuống một cái thùng. Mái tóc chị lại tết thành bím đuôi cá như thường lệ.

“Đưa tôi xem tay cô nào. Cả mặt nữa,” chị nói. “Không thể để cô chết vì nhiễm trùng trước khi cô đi.”

Vết cắt của Styx đã cầm máu từ lâu, nhưng cứ cái đà này thì tôi sẽ lại làm nó toạc ra nếu nó không được khâu. Wynn đặt tay tôi lên lòng chị, lấy một lọ cồn nhỏ từ trong túi vấy ra và đổ một dòng nhỏ lên vết cắt trên lòng bàn tay tôi, rồi chấm

chút nữa lên má tôi.

“Chị không sao chứ, Wynn?”

“Chúng tôi đã quen với việc bị đối xử tệ bạc rồi.” Lòng bàn tay tôi nhói lên. “Paige, cô phải chọn một người cho Styx, và làm sớm đi. Ông ta sẽ không quên thỏa thuận này đâu.”

“Ông ta sẽ làm gì nếu tôi không cử ai tới?”

“Ông ta sẽ đến tìm Scion. Dân bói rác rất coi trọng lời thề,” chị nói. “Vì vậy ông ta mới cắt tay cô. Một khi dòng sông đã chứng kiến lời thề của cô, cô sẽ bị trói buộc. Nếu cô nuốt lời, sẽ không có lý do gì để ông ta bảo vệ chúng ta cả.”

“Chị có phản đối không nếu tôi chọn một tà chiêm?”

“Nếu họ sẵn sàng thì không.”

“Thế nếu họ không sẵn sàng thì sao?”

Chị chậm tay lại. “Khi đó thì còn tùy.”

Tôi để chị lau rửa vết thương của tôi trong im lặng một lát. Khi đã lau xong, chị rút một cái kim ở áo len ra và rửa nó bằng cồn.

“Wynn này,” tôi nói, “chị đã thấy là các thấu thị vẫn còn thù ghét Ivy.” Mặt chị đanh lại. “Sẽ nảy sinh rất nhiều rắc rối khi mọi người ở dưới này. Họ đang đòi trả thù nó.”

Wynn ngẩng phắt lên. “Cô đừng hòng.”

“Tôi sẽ không bắt nó đi.” Tôi hạ giọng xuống. “Tôi muốn cho nó lựa chọn đó. Ở với đám bói rác có lẽ nó sẽ an toàn hơn là ở đây.”

“Nó sẽ phải ở với họ cả đời. Styx đã yêu cầu như vậy.”

“Tôi sẽ đưa nó ra,” tôi nói.

“Bằng cách nào?”

“Bằng bất kỳ cách nào có thể. Nó sẽ không ở lại đó mãi mãi đâu.”

Chị lại tập trung vào lòng bàn tay tôi, quai hàm rắn đanh. Cái kim xuyên vào da tôi.

“Cô biết nó yếu thế nào rồi đấy,” Wynn nói, với vẻ dịu dàng khác thường. “Nó không chịu ngủ. Bụng nó không ăn nhiều được. Và cô phải thấy những vết sẹo tên gia chủ đã để lại trên người nó. Nó bị trừng phạt vì những gì nó làm thế là đủ rồi.” Chị bạnh vai ra. “Ivy giống như là con gái tôi. Mọi

đứa con gái Đảo Jacob đều như vậy. Cô mà chọn nó thì tôi sẽ đích thân đi báo vị trí của chúng ta với Scion.”

“Wynn.” Tôi nắm chặt cổ tay chị. “Chị sẽ không làm thế. Chị sẽ giết hết các tà chiêm ở đây, cùng tất cả bọn tôi nữa.”

Chị mím môi lại. Chị cắt chỉ và quấn một miếng băng sạch quanh tay tôi.

“Tôi không biết tôi sẽ làm gì. Cô biết tôi chẳng yêu quý gì cái nghiệp đoàn này, Paige ạ. Tôi chỉ trung thành với cô thôi.” Chị buộc miếng băng lại. “Giờ thì đi đi. Tôi còn bệnh nhân nữa.”

Mặt chị đã hóa đá. Tôi đi ra.

Bệnh nhân tiếp theo đang đợi ở ngoài. Ivy. Nó đang đứng với Róisín, người có vẻ đã đảm nhận nhiệm vụ làm vệ sĩ cho nó.

“Paige,” Ivy gọi, nhưng tôi lờ nó đi. Chân tôi bước theo nhịp tim đập trong lúc tôi bỏ đi. “Paige?”

Nếu tôi trao Ivy cho Styx, con khát máu của mọi người sẽ được xoa dịu, và con bé sẽ không gặp nguy hiểm. Lúc nào tôi cũng nom nớp rằng ai đó đã mất kiên nhẫn và tự thực thi *công lý*, và tôi khiếp sợ điều đó.

Ivy là người kiên cường. Nhưng khi tôi đi Manchester, tôi sẽ không thể bảo vệ nó. Tôi muốn nó yên ổn ở một nơi an toàn, một nơi nó có thể khỏe lại, nơi nó được sống với những người quan tâm tới nó, và nơi đó không phải là ở đây - nhưng nếu nó muốn đến được nơi đó, nó sẽ phải sống sót trong vài tuần tới.

Giờ thì quyết định này phải để sau. Đã đến lúc cho buổi cầu vồng.

Tôi gặp hai đồng tử của mình ở đường hầm ngang, cả ba chúng tôi đều lặng thinh và căng thẳng trong lúc chờ đợi. Eliza giật giật một lọn tóc, còn Nick đứng khoanh tay, im như tượng. Tôi biết ba mươi thành viên của Hội đồng Phi tự nhiên ở đây đã được triệu tập đến một khu trống ở tầng trên, nơi có đủ chỗ cho chúng tôi đứng thành vòng tròn. Giọng họ hòa vào nhau trong bóng tối. Hẳn họ đã đến một cách tự nguyện, nhưng dù thế đi chăng nữa, tôi vẫn không biết chúng tôi sẽ

được đón chào như thế nào.

“Nick,” tôi nói, quan sát khuôn mặt kín như bưng của anh, “anh không phải làm việc này.”

Mắt anh nhìn xa xăm. “Đã đến lúc anh đối mặt với nó rồi.”

Một vài nghịet chủ và nghịet bà khác tiến vào căn phòng. Tôi đứng tránh ra để quan sát họ. Không thấy dấu hiệu gì của Nữ Hoàng Ngọc Trai.

Khi ba chúng tôi bước vào đường hầm, giọng họ đập vào tôi như một bức tường: những tiếng hò hét đòi công lý cho các ngoại cảm mất tích của họ, đòi giải thích, đòi một kế hoạch để đuổi quân đội đi. Một số người bọn họ quát lên rằng tôi là kẻ sát nhân và phản bội. Tôi nhìn cái thứ gọi là Hội đồng này sụp đổ thành một đồng hồ độn đầy cái vĩa, gào thét và nắm đấm dứ lên, trong khi Eliza và Nick đi lên trước tôi, kêu gọi họ trật tự. Các vong lơ lửng gần đó, sẵn sàng tấn công. Khi một nghịet bà mới đấm Jimmy Quý, tôi liền bắt họ phải im lặng bằng hồn mình. Một làn sóng tràn qua thanh khí và đập vào mộng trường của họ.

Họ nín lặng, vẻ mặt cảnh giác. *Họ cần phải sợ cô, nếu không họ sẽ không bao giờ tôn trọng cô, Chúa Tiêu đã bảo tôi. Cô chỉ việc cho họ thấy cô có thể làm gì, nếu cô muốn.*

Một số người bọn họ còn kỷ niệm từ cuộc tử thí: những khuôn mặt đầy sẹo, những vết bỏng, những ngón tay bị cụt. Một số người khác có những vết thương mới hơn. Tôi nhìn thấy Jack Hickathrift, gã nhếch một bên mép cười với tôi.

“Diêm Hậu,” Nick gọi to.

Tôi bước tới trước. Eliza và Nick đứng hai bên tôi, cả hai đều chuẩn bị sẵn bè vong để bảo vệ tôi.

“Hỡi các thành viên Hội đồng Phi tự nhiên,” tôi nói, “như các vị đã biết, chúng ta đang phải đối mặt với một khủng hoảng trên một mức độ chưa từng có. Với việc thiết quân luật và lá chắn dò đang được mở rộng, tôi đã không có lựa chọn nào khác ngoài ra lệnh cho nghiệp đoàn chuyển xuống Khu Hạ.” Có vài tiếng rì rầm, nhưng tôi đã thu hút được sự chú ý của họ. “Sau nhiều năm lấy lá chắn dò ra để đe dọa chúng ta,

Scion đã không chỉ lắp đặt máy quét giấu kín trên khắp thành và chỉnh lại công nghệ của lá chắn, mà còn kết hợp mối đe dọa của nó với sự hiện diện của ScionIDE - quân đội của chúng.”

“Đó là vì cô!”

“Xéo xuống địa ngục đi, mộng hành!”

“Lẽ ra chúng tôi không bao giờ để cho cô có được vương miện. Chuyện này sẽ không bao giờ xảy ra dưới trướng Nhiếp Hồn!”

Nhiều người khác cũng chêm vào đồng tình. Các chỉ huy của tôi đang đứng ở cuối nhóm người, căng thẳng quan sát họ, nhưng tôi đã dặn họ là không được nhảy vào bênh vực tôi. Tôi cần tự mình xử lý việc này.

“Các vị trật tự đi và nghe tôi đây,” tôi xẵng giọng, át đi tiếng ồn. “Chúng ta đã nhận được thông tin xác thực là có một cơ sở sản xuất lá chắn dò ở Manchester. Tôi sẽ tự mình đến đó cùng với Tom Thi Sĩ và Ognena Maria. Chúng tôi hy vọng sẽ có thể tìm được thông tin quan trọng về nguồn năng lượng của lá chắn dò. Và khi tìm được nguồn năng lượng đó, tôi sẽ với các vị là chúng ta sẽ phá hủy nó.”

Phản ứng của họ tức thì và đầy giận dữ.

“Cô định làm như vậy bằng cách nào?”

“À, ra là thế! Vừa đánh hơi thấy rắc rối là chạy liền!”

“Đồ hèn!”

“Định đẩy các thành khác vào nguy hiểm nữa sao, đồ chó Ireland? Định phơi *thêm* thối thị ra cho Scion bắt hả?”

Và cứ như vậy, cho tới khi Quận Chúa Thủy Tinh gắt, “Im đi cho cô ấy nói!”

Dần dà, tiếng ồn ào cũng lắng xuống.

“Điều này chắc chắn sẽ xảy ra,” tôi nói, cố giữ giọng bình thản. “Hector đã chối bỏ điều đó, và tất cả người tiền nhiệm của lão cũng vậy, nhưng giờ chúng ta đã biết rằng cách duy nhất để thoát khỏi việc này là chống lại. Scion chỉ dùng tôi làm cái cớ. Chúng đã dùng *chúng ta* làm cái cớ, vì chúng sợ chúng ta. Chúng đã khiếp sợ quyền lực của nghiệp đoàn ngay từ đầu, khiếp sợ công năng thối thị có thể đoàn kết chống lại chúng. Vì vậy mà lá chắn dò mới tồn tại. Vì vậy mà chúng ta

mới ở đây. Nếu ScionIDE được phép ở lại và được vũ trang bằng các máy quét xách tay mới, chúng sẽ không ngừng nghỉ cho tới khi chúng xóa sổ cách sống của thấu thị. Nếu chúng ta muốn sống sót, chúng ta *phải* chiến đấu.” Tôi chỉ lên trên. “Trên kia, Scion đang chuẩn bị gây chiến với chúng ta. Hãy cho chúng nếm mùi gậy ông đập lưng ông đi.”

Có điều gì đó trong lời nói của tôi đã chạm được tới họ. Có tiếng vỗ tay lác đác trong hàng ngũ.

“Cô muốn *tuyên chiến* với Scion sao? Vào lúc này?” Triết Gia Vô Thần lấp bắp, một bên mắt bị phóng đại lên bởi chiếc mắt kính. “Hội đồng Phi tự nhiên chỉ là một tổ chức hành chính để hợp thức hóa hoạt động tội phạm của các thấu thị xứng đáng. Chắc chắn chúng ta không có khả năng tuyên bố *chiến tranh*.”

Tôi bắt đầu thấy phục sự kiểm chế của Hector vì đã không giết sạch bọn họ.

“Chúng đã tuyên chiến với *chúng ta*,” tôi nói, giọng mạnh mẽ hơn, “ngay từ cái ngày chúng đưa thấu thị đầu tiên lên giá treo cổ. Chúng tuyên chiến với *chúng ta* từ cái ngày chúng làm đổ giọt máu đầu tiên ở Lychgate!” Mọi người hoan hô. “Các vị là thấu thị của London, và tôi sẽ không để các vị bị xóa sổ. Chúng ta sẽ giành lại những con phố. Chúng ta sẽ nắm lấy tự do. Chúng biến chúng ta thành trộm cắp - vậy đã đến lúc cướp lại thứ thuộc về chúng ta!”

Những lời ấy phát ra từ một nơi sâu thẳm trong tôi mà tôi còn không biết là mình có. Thêm nhiều tiếng hoan hô vang vọng hơn. Những tiếng hò reo cổ vũ.

“Mày được đấy, con bé Ireland kia,” Giáo Hoạt cười khẩy, và tiếng hò reo tắt dần. “Bọn tao không đăng ký đi lính.”

“Tôi thì có,” Jimmy Quỷ lè nhè.

“Jimmy, tỉnh rượu hoặc là im đi,” tôi nói. Nhiều tiếng la ó giễu cợt vang lên. Jimmy cũng hòa theo, rồi lại có vẻ bối rối. “Tôi biết chúng ta không có nhiều lợi thế, nhưng chúng ta có thanh khí. Chúng ta có thể chiến đấu để trở về mặt đất, vì chúng ta có cách để làm được điều đó. Thấu thị - công năng của chúng ta. Như quân Ranthén đã cho chúng ta thấy, chúng

ta có thể sử dụng nó chống lại người vô minh. Chúng ta chỉ phải mở khóa tiềm năng của chính mình. Tin tưởng vào nguồn tri thức đã kết nối chúng ta với nhau.

“Nếu Nhiếp Hồn Trắng trở thành Diêm La, ông ta cũng sẽ biến các vị thành một đội quân, nhưng không phải là một đội quân chiến đấu vì tự do. Các vị sẽ trở thành một đội quân liên lạc lan truyền các thông điệp của mỏ neo. Các vị sẽ sống sót,” tôi nói, “nhưng sẽ phải trả một cái giá ra sao?”

“Vớ vẩn,” Giáo Hoạt vặc lại. “Nhiếp Hồn sẽ tìm ra cách giải quyết ổn thỏa.”

“Coi chừng miệng lưỡi mày đấy, Giáo Hoạt,” tôi nói cộc lốc. “Tao biết mày đã giúp Chuông Vô Thanh đốt trụ hầm Juditheon - và nếu tao nhớ không nhầm thì nghịệt chủ cũ của mày cũng có liên quan đến chợ xám. Tao mong là mày không có cùng quan điểm.”

Gã mở miệng định cãi lại, nhưng Chúa Tiêu đã bạt tai gã. “Ăn nói với Diêm Hậu cho lễ phép,” ông nói, “không thì mày sẽ chẳng còn lưỡi mà coi chừng đâu.”

“Cô không có quyền ra lệnh cho chúng tôi,” Người Chèo Thuyền lên tiếng. Ông ta là một chiêm sư gầy guộc, tóc bạc trắng mà tôi chỉ biết mặt. “Cô chưa bao giờ biết đến sự vất vả, cô bé ạ. Cô thuộc đẳng cấp thứ bảy; cô không biết phải đối mặt với lá chắn dò là như thế nào. Cô là con gái của một bác sĩ Scion. Cô được lựa chọn bởi một nghịệt chủ giàu có, người cô đã phản bội để tiếp quyền. Hãy cho tôi thêm một lý do nữa tại sao tôi lại phải chiến đấu cùng cô. Cô chính là người đã gây ra chuyện này cho tất cả chúng tôi.”

Những tiếng rì rầm hậm hực nổi lên theo sau tuyên bố của ông ta. Tôi cố tìm lời để phản bác lại, nhưng giống như cố đổ nước từ một cái bình đã cạn.

“Để cô ấy yên,” Tom gầm gừ.

“Ồ, cô ta nói thì hay lắm, nhưng tôi muốn xem cô ta xoay sở một ngày dưới cồng rãnh ra sao. Và cô ta đã rời Ireland rất nhanh khi mà...”

“Thôi đi,” tôi ngắt lời. “Tôi không yêu cầu các vị chiến đấu cùng tôi. Tôi chỉ yêu cầu các vị hãy *đợi* tôi. Và khi tôi quay

trở lại, tôi sẽ yêu cầu các vị tự vệ. Để giành lại những gì thuộc về chúng ta." Tôi đi đi lại lại trước mặt họ, nhìn vào mắt nhiều người. "Khi tôi trở thành người đứng đầu nghiệp đoàn này, tôi đã mong đợi các vị tỏ ra mạnh mẽ. Tôi đã mong đợi được thấy cái khát khao cháy bỏng là có *nhiều hơn* - niềm khát khao đã thúc đẩy thế giới ngầm này. Tôi đã thấy điều đó trong mắt tất cả chúng ta - mắt của dân cồng rãnh, móc túi, đồng tử, nghiệt chủ - ngay từ khi tôi mới đặt chân lên những con phố này. Nhiều năm trời áp bức đã không dập tắt được nó, ngọn lửa đã khiến mỗi người trong chúng ta vùng lên chống lại một đế chế chỉ muốn hủy hoại cách sống của chúng ta. Dù chúng ta chỉ hành động trong bóng tối, nhưng mọi việc chúng ta làm, trong một thế kỷ tồn tại của nghiệp đoàn, đã là một hành động phản kháng nhỏ nhoi, dù là dám đổi công năng của chúng ta lấy tiền hay chỉ đơn giản là tiếp tục tồn tại và kiếm lời." Tôi ngừng lại. "Khát khao đó giờ ở đâu rồi?"

Đáp lại tôi chỉ có sự im lặng.

"Các vị đã luôn biết giá trị của mình. Các vị đã luôn biết rằng thế giới này nợ các vị một điều gì đó, và các vị muốn giành được nó, bất kể hiểm nguy. Hãy giành lấy nó ngay bây giờ. Hãy giành lấy thêm nữa." Tiếng vỗ tay vang lên. Jimmy vung nắm đấm lên không trung. "Tôi sẽ không để việc này khiến chúng ta tuyệt diệt. Hôm nay chúng ta chui xuống bùn. Ngày mai chúng ta sẽ vùng lên!"

Lần này thì những tiếng hò reo ủng hộ vang lên khắp phòng. Tôi nhận thấy Nửa Xu cũng vỗ tay, mặc dù hẳn không nói gì. Giữa đám đông, không ai nghe thấy, Người Chèo Thuyền nhỏ toẹt xuống nền sàn xi măng.

"Tôi sẽ không theo một con bé Ireland đến chỗ chết," ông ta nói.

Ông ta cúi chào về giễu cợt trước khi đi ra. Bụng tôi thót lại, nhưng chỉ có đồng tử của ông ta đi theo. Tôi nói tiếp.

"Đã đến lúc cho các thầu thị khác ở đất nước này biết về đại nghĩa của Nghiệt Hội. Ngay ở đây và bây giờ, chúng ta sẽ tổ chức một buổi cầu vong và gửi thông điệp đến các thầu thị toàn nước Anh. Thông điệp đó sẽ nhân lên và lan đi khắp

thanh khí như những cành cây, vươn xa đến hết mức có thể. Cuối cùng, họ sẽ nhìn thấy... *cái này*."

Tôi chỉ lên một khoảng tường, nơi Eliza đã vẽ lên lời kêu gọi chiến đấu của chúng tôi.

GIỜ CHÚNG CÓ THỂ PHÁT HIỆN BỐN ĐẲNG CẤP.
CÒN BAO LÂU NỮA TRƯỚC KHI CHÚNG THẤY ĐƯỢC
TẤT CẢ CHÚNG TA?
CHÚNG TA CẦN TẤT CẢ, NẾU KHÔNG TẤT CẢ
SẼ BỊ ĐÁNH BẠI.
KHÔNG NƠI AN TOÀN. KHÔNG ĐẦU HÀNG.

Bên dưới là hình bướm đêm đang vươn cánh.

Đúng lúc đó, Hộ vương tiến ra từ bóng tối và đến đứng cạnh tôi, người vươn cao hơn hẳn tất cả bọn họ. Jack Nhanh Nhẹn bật ra một tiếng cười lo lắng.

"Hãy đứng thành vòng tròn," Hộ vương nói, "và nắm tay nhau."

Những tiếng lấp bắp phản đối và tiếng cười ré lên đáp lại mệnh lệnh này. "Tôi không nắm tay *cô ta* đâu," ai đó nói, làm một nghịệt bà đứng gần nhất có vẻ tự ái.

"Xin cứ tự nhiên," hắn nói, "hãy đứng cạnh một người có bàn tay không khiến các vị khó chịu bằng."

Maria lấy một cây nến trong túi ra. Tôi đeo mặt nạ dưỡng khí vào. Một cách khó khăn, như đám trẻ con bị bắt phải chơi cùng nhau, Hội đồng Phi tự nhiên đứng thành một hình có thể tạm gọi là hình tròn. Một số nắm tay nhau một cách thoải mái; một số khác lại gần như phát điên lên với ý nghĩ phải chạm vào người đứng cạnh mình. Khi Nick và Eliza cũng đứng vào vòng tròn, Hộ vương nắm lấy tay tôi.

Ngón tay chúng tôi đan vào nhau. Nhịp tim tôi truyền qua bàn tay, lên cổ, đến nếp gấp ở khuỷu tay. Lốp da cũ áp vào lòng bàn tay tôi, mềm mại giữa các khớp ngón tay tôi và bên trong cổ tay tôi. Nick nắm tay kia của tôi, còn Tom nắm tay kia của Hộ vương. Vòng tròn đã khép kín.

Hội đồng Phi tự nhiên đứng bên nhau trong im lặng, đợi

cho thanh khí mở ra quanh họ.

Cả đời tôi chưa bao giờ nghĩ mình sẽ nhìn thấy cảnh này.

Hộ vương khê thì thâm bằng tiếng Gloss. Ngọn nến cháy sáng hơn. Các vong bị hút vào vòng tròn, tắm trong một vòng huyền quang liên mạch. Nick và Maria đã uống một liều xô đỏ; cả hai đều đang lắc lư.

"Tom," Hộ vương nói, "thông điệp đó. Hãy ghi nhớ nó thật kỹ."

Tom nheo mắt đọc dòng chữ trên tường, mồm lẩm nhẩm. Cạnh đó, đầu Maria gục xuống phía trước, nhưng bà vẫn nắm chặt bàn tay ở hai bên mình. Huyền quang của Hộ vương dịch chuyển.

"Làm đi, Paige."

Hồn tôi nhảy vào mộng trường của hắn.

Tôi đã từng đến đây rồi. Đường đi rất quen thuộc, xuyên qua những tấm màn nhung đỏ và qua lớp tro để đến vùng ánh nắng của hắn, đến đứng cạnh mộng hình của hắn bên bông hoa dền tía úp trong chiếc chuông thủy tinh. Hắn đã bắt đầu ngấm làn khói đang tụ lại như một con bão trong tâm trí hắn.

Tôi chưa bao giờ vào mộng trường của hắn khi hắn đang sử dụng công năng. Hắn nắm lấy tay tôi, giống như tư thế của chúng tôi bên ngoài mộng trường. Và giờ khi không ai khác nghe được, tôi nhấn với hắn một câu.

"Hãy đến gặp em lúc nửa đêm ở tầng dưới."

Mộng hình của hắn gật đầu.

Sợi dây vàng rung lên gần như dữ dội, bị kéo căng bởi sự gần gũi của chúng tôi trong một mộng trường duy nhất. Dần dần, đám khói bắt đầu cuộn xoáy và thành hình. Các ký ức.

Anh đang đi tìm con bé trong rừng, tuyết ngập đến cổ chân, tay xách một ngọn đèn lấy từ nhà kho của cha họ. Đây là ký ức của Nick. Tôi không thể giải thích tại sao tôi lại biết. Tôi đang nhìn qua mắt anh, cảm nhận được những cảm xúc của anh, nhưng vẫn chỉ là một người quan sát. Tám cặp dấu chân luôn giữa những thân cây, đi xa khỏi lối mòn. Tiếng tim anh đập thành thịch trong tai như một cái trống.

Một ký ức mới, của một người khác. *Khẩu súng mới đầu có*

thể nặng, nhưng giờ nó đã là một phần của cánh tay bà, chẳng khác gì một múi cơ. Bà chỉ buông nó ra để lục túi người phụ nữ kia. Máu tràn xuống cầm bà và thấm ướt cổ áo bà. Tay bà không bao giờ run khi lục lại một xác chết, nhưng cái xác này khác. Đây là Roza.

“Stoyan!”

Tay bà lướt qua lớp mô ướt, vải, và xương, nhặt ra hai viên đạn quý giá đầm máu. Một viên bà phải để dành cho mình, viên kia cho Hristo.

Tồn tại trước. Đau đớn để sau.

“Hết rồi,” Hristo nói. “Chúng chỉ cần chúng ta chính thức đầu hàng nữa thôi. Chúng ta sẽ đến biên giới Thổ Nhĩ Kỳ...”

“Anh cứ việc thử.”

Cả quận đang cháy bùng bùng xung quanh họ. Bà chỉ nghe thấy tiếng súng nã liên hồi. Đám lính Anh đã sắp kéo đến chỗ họ. “Ngồi đây với tôi, Hristo,” bà nói. “Hãy xuống địa ngục đường hoàng một chút nào.”

“Stoyan...”

“Yoana.” Bà châm điếu thuốc cuối cùng còn lại, tay đầy máu. “Nếu chúng ta sắp chết thì xin anh, dù chỉ một lần thôi, hãy gọi tôi bằng tên thật.”

Hristo quỳ xuống trước mặt bà. “Nếu cô không chịu cố gắng thì tôi phải làm vậy. Gia đình tôi...” Anh ta siết chặt cổ tay bà. “Tôi sẽ cầu nguyện cho cô. Chúc may mắn, Yoana.”

Bà gần như không nhận thấy anh ta đã rời đi, và biết bà sẽ không bao giờ gặp lại anh ta nữa. Mắt bà chạm vào khẩu súng.

Quay lại với Nick. Tôi đứng như chôn chân tại chỗ, không thể ngừng quan sát.

Giờ có thêm nhiều dấu chân hơn là tám con người có thể để lại. Anh chạy. Một đội tuần tra đã đi qua khoảng rừng này.

Con bé đang nằm nghiêng, cuộn tròn bên đống lửa trại chỉ còn tro. Hakan nằm cạnh đó, phủ phục, áo ướt đầm màu gỉ sắt. Tay chúng vươn qua lớp tuyết. Giữa hai đứa là cái chai còn nguyên, cái chai mà chắc hẳn chúng đã lén đem theo, chai rượu vang có nhãn Đan Mạch. Anh xốc thi thể con bé lên tay và gào lên như một con thú đang hấp hối.

Mộng hình của Hộ vương buông tôi ra, và sợi dây lại

rung lên. “Đi đi, Paige,” hấn nói.

Hồn tôi vùng chạy.

Tôi tỉnh dậy, hỏn hển hít không khí. Nick đang khuyu xuống, tay anh bóp nát tay tôi. Tôi lại xuất thần một lần nữa, xé toạc hồn mình ra khỏi cơ thể.

Tôi nhìn thoáng qua mộng trường của Tom đủ để biết nó có hình dạng của một nhà máy. Bụi rơi đầy quanh tôi trong khi tôi lao tới vùng ánh nắng của ông, mộng hình của ông vươn tay ra nắm lấy tay tôi. Sự đụng chạm giữa hai mộng hình là rất nhạy cảm, nhưng không còn thời gian để ngưng ngừng nữa. Ngay khi chúng tôi kết nối với nhau, tôi biết Hộ vương đã đúng. Các ký ức tạo thành một cung lửa điện giữa chúng tôi như sét đánh.

Giờ chúng tôi chỉ phải giữ thật chặt thôi.

Ngay khi tôi quay về cơ thể mình, Tom nghiêng rằng và truyền các ký ức đi thành những hình ảnh tiên tri. Chúng lao vào chúng tôi trước; rồi các thành viên khác trong Hội đồng cũng hít vào một hơi khi đến lượt họ chịu trận. Thay vì cảm nhận chúng tựa hồ một giấc mơ giống như Hộ vương, tôi lại thấy chúng như những trang sách lật qua. Khu rừng và con phố cháy bùng bùng bóp nghẹt tầm mắt tôi.

“Hãy giữ nguyên vòng tròn,” Hộ vương ra lệnh. Các ký ức lặp đi lặp lại, mỗi lúc một nhanh hơn, được các vong nhắc lên khỏi chúng tôi, cho tới khi tôi chỉ nhìn thấy con bướm đêm và thông điệp.

Hình ảnh đó đứng yên một hồi lâu, đủ để người nhìn nhớ được. Rồi chúng tôi cùng gục xuống.

Ngày và đêm không tồn tại ở Khu Hạ, nhưng buổi cầu vồng đã làm cả Hội đồng Phi tự nhiên kiệt sức. Đèn được tắt đi cho họ ngủ. Tôi đã nhận ra sự chia rẽ trong đội hình. Phần lớn những người ủng hộ tôi tập trung ở tầng dưới, còn những người phản đối tôi thì ở tầng trên. Tôi chỉ biết hy vọng là Chúa Tiêu sẽ đoàn kết được bọn họ.

Tôi ngồi trên cái giường trống bên cạnh giường của Eliza,

nhìn chăm chăm vào bóng tối. Việc rời đi vào lúc này, khi tôi đang phải bầu vịu lấy lòng trung thành của họ, quả là khó chấp nhận. Còn khó chấp nhận hơn là việc Nick, người đang ngủ hoặc giả vờ ngủ, đã ở lì trên giường suốt mấy tiếng đồng hồ, không đáp lời bất kỳ ai nói chuyện với anh.

Ký ức riêng tư của anh đã bị đem ra làm chất kích lệ. Để tuyên truyền. Vụ sát hại đứa em gái của anh.

“Mày định đem tao cho Styx.”

Giọng nói khàn đặc. Ánh sáng lập lòe trên một cái đèn pin.

“Tao đã nghe lỏm được mày nói chuyện với Wynn.” Ivy đang ngồi xếp bằng trên giường. “Tao muốn làm như thế.”

Wynn đã che chữ “P” trên má nó bằng một miếng băng vuông. Tôi không nói gì.

“Chị ấy không muốn thừa nhận chuyện đó, nhưng mày biết tao sẽ chẳng sống nổi dưới này được lâu. Ai đó sẽ cắt cổ tao khi tao không để ý. Lý do duy nhất họ chưa giết tao là vì mày còn ở đây,” nó nói. “Thế nên sẽ phải là tao thôi. Vì tất cả mọi người.”

Tôi hít vào qua mũi.

“Nếu mày ở lại với bọn tao,” tôi nói, “thì mày sẽ bị giết. Nhưng nếu tao cho mày đi, Wynn sẽ tố cáo chúng ta với Scion.”

“Có một cách khác.”

Giọng nói mới vang lên có âm sắc Ireland. Ivy chiếu đèn pin. Róisín Jacob đã thức, đang nhìn chúng tôi từ giường của nó. Môi nó đã sưng vù lên sau khi bị tấn công.

“Tao biết đám bói rác. Tao thường giúp họ đào bới ở đoạn sông Neckinger chảy qua chỗ bọn tao,” nó nói. “Tao mến Styx. Và tao khỏe hơn Ivy. Hãy cử tao đi.”

“Ro,” Ivy mở miệng.

“Mày không đủ sức để lăn lê bò toài qua các đường hầm. Mày sẽ đưa tao cho Styx,” con bé nói với tôi, “và Wynn sẽ chấp nhận mà không hỏi han gì, vì tao sẽ bảo chị ấy là tao tự nguyện.”

“Họ sẽ không cho mày đi đâu. Đây là trách nhiệm của

tao. Đó là tội *của tao*.” Giọng Ivy vỡ ra. “Hon nữa, Paige cần trừng phạt tao, nếu không ai đó sẽ làm thế.”

Im lặng một thoáng Róisín mới chậm rãi nói, “Họ sẽ được thấy mày bị trừng phạt. Mày sẽ được lựa chọn chính thức, rồi tao sẽ xung phong đi thay mày. Nhưng, Ivy này, người duy nhất ở đây mà Wynn sẽ không chịu để mất một lần nữa chính là mày. Lần thứ nhất chị ấy đã khổ sở lắm rồi.”

Ivy gục đầu lên cánh tay. “Tao không biết nữa,” nó nói, giọng nghệt lại.

“Đến sáng mai mày sẽ phải quyết định,” tôi nói. “Chúa Tiêu Đăng sẽ tuyên bố thay mặt tao làm Diêm La tạm thời. Ông ấy cũng sẽ tuyên bố là Ivy Jacob đã bị tuyên án sống trọn đời ở Khu Hạ vì các tội danh chống lại nghiệp đoàn. Róisín, nếu mày quyết định đi, thì lúc đó mày phải tiến lên và xin chịu phạt thay nó. Và Ivy, mày phải giả vờ như là để Róisín đi thay mày sẽ là một cái giá cao hơn nhiều so với việc tự mày đi.”

Tôi chưa bao giờ nghe thấy mình nói một cách tàn nhẫn như thế. Ivy nhìn Róisín chằm chằm, rồi ném cho tôi một cái nhìn cay đắng.

“Tao sẽ chẳng phải giả vờ gì hết,” nó nói, rồi quay lưng lại.

Tôi sụp mắt xuống, quai hàm nghiến chặt. Róisín nhìn cái hình thù đắp chặn kia hồi lâu.

“Chị ấy sẽ hiểu thôi,” con bé bảo tôi. “Wynn ấy mà. Chị ấy chỉ muốn đảm tà chiêm bọn tao được tự mình lựa chọn. Tao lựa chọn rồi.”

Nó lại đặt đầu xuống gối. Tôi đứng lên và bước vào bóng tối, choàng chiếc áo khoác quanh mình.

Sự nhẹ nhõm đối chọi lại cảm giác phần nộ với chính mình. Tôi đã sẵn sàng gửi Ivy đi. Mới làm Diêm Hậu chưa được một tháng mà tôi đã biến thành một kẻ mình không nhận ra nữa. Một kẻ muốn trừng phạt một người đã suy sụp. Một kẻ sẵn sàng làm bất kỳ điều gì để đạt được mục đích.

Giờ chỉ còn một mẩu đạo đức mỏng dính ngăn cách tôi với Haymarket Hector thôi.

Hộ vương đang đợi tôi ở một khu giường nằm bỏ trống. Tôi ngồi lên giường đối diện và đặt đèn pin lên tấm đệm.

“Bốn tiếng nữa em sẽ lên đường đi Manchester,” hắn nói.

Ngón tay tôi lướt trên tấm băng quần quanh bàn tay.

“Đến sáng Lucida sẽ tới đây. Bà ta sẽ đảm bảo Chúa Tiều Đăng được chấp nhận làm người tạm thời thay mặt em, và sẽ không có bạo lực nổ ra nữa.” Hắn ngừng lại. “Ta sẽ đi vào Âm Gian lúc bình minh.”

Tôi chỉ gật đầu đáp lại. Hai cái giường kê sát đến nỗi đầu gối chúng tôi gần chạm nhau.

Gáy tôi muốt mồ hôi. Tôi đã nghiền ngẫm những lời này suốt cả ngày, nhưng không thể thốt ra chúng. Tôi thậm chí còn không thể nhìn hắn. Làm vậy tôi sẽ chỉ mất quyết tâm để thực hiện việc này mà thôi.

“Đêm nọ em đã phạm sai lầm,” cuối cùng tôi nói. “Lẽ ra em phải gọi Hội đồng Phi tự nhiên ngay lập tức để cho họ biết về việc lá chắn dò có thể phát hiện được đẳng cấp thứ tư. Để họ được nghe tin đó từ chính miệng em trước. Để em có thể xoay chuyển mọi việc có lợi cho ta.”

Lời tôi nói ra vang rõ mồn một trong sự tĩnh lặng của nơi này, một sự tĩnh lặng không hề bị phá vỡ bởi những âm thanh trong thành.

“Lẽ ra em đã có thể ra tay trước Weaver. Nhưng em đã để mình bị thuyết phục là hãy đợi đến sáng, vì em muốn gặp ông. Em muốn ở bên ông - muốn được ích kỷ, chỉ trong vài giờ đồng hồ thôi. Quãng thời gian đó đã khiến Weaver đi trước em một bước.”

Cái nhìn của hắn cháy rực trên mặt tôi.

“Em là Diêm Hậu, và ông là một... sự sao nhãng mà em không thể có được.” Tôi phải cố hết sức mới nói ra được điều này, mới có thể tin vào điều này. “Em đã thề với bản thân rằng em sẽ hy sinh tất cả nếu điều đó có nghĩa em có thể hạ gục Scion. Nếu điều đó có nghĩa các thấu thị có thể được tự do. Chúng ta không được để Nghị Hội thất bại, Hộ vương ạ, nhất là sau những gì chúng ta đã trải qua để đến được đây. Chúng ta không thể để Nghị Hội lâm nguy.”

Một lát sau hắn mới lên tiếng, “Nói đi.”

Mặt tôi đã bị giấu kín sau mái tóc. Giờ tôi ngẩng mặt lên.

“Ông nói tất cả chúng ta đều sẽ phải trả giá để có được thay đổi.” Tôi nhìn thẳng vào mắt hắn. “Ông là cái giá em sẽ phải trả.”

Chúng tôi ngồi đó một lúc lâu. Tôi muốn rút lại những lời ấy; phải rất khó khăn tôi mới ngăn được mình. Đường như cả một đời người đã trôi qua trước khi hắn lên tiếng trở lại.

“Em không cần thanh minh cho những lựa chọn của mình.”

“Em sẽ không lựa chọn điều này. Nếu không cần thiết. Nếu mọi chuyện khác đi...” Tôi nhìn đi nơi khác. “Nhưng... mọi chuyện không khác.”

Hắn không chối bỏ điều đó.

Jaxon đã nói đúng về từ ngữ. Chúng có thể chấp cánh cho ta, và chúng cũng có thể xé toạc những cặp cánh ấy đi.

Từ ngữ bây giờ sẽ chỉ là vô ích. Dù tôi có nói gì đi chăng nữa, dù tôi có cố gắng đến đâu để nói theo một cách hắn có thể hiểu được, thì tôi cũng không bao giờ có thể giải thích cho người Rephaite này hiểu tôi sẽ ra sao khi hy sinh hắn cho cuộc chiến mà chúng tôi đã cùng nhau bắt đầu, hay tôi muốn những thời khắc đánh cắp của chúng tôi kéo dài ra sao. Tôi đã nghĩ những khoảng thời gian đó sẽ là ngọn nến của tôi, khi ngày tháng của chúng tôi đang ngày một đen tối dần. Những đốm sáng nhỏ nhoi, chút hơi ấm thoảng qua.

“Có lẽ như thế này sẽ là tốt nhất,” Hộ vương nói. “Em đã sống quá sâu trong bóng tối rồi.”

“Em sẽ sẵn sàng đi vào bóng tối vì ông,” tôi nói. “Nhưng... em không thể cho phép mình quan tâm đến ông nhiều tới mức này, khi em là Diêm Hậu. Em không thể có những cảm xúc như khi em ở bên ông. Chúng ta có thể chiến đấu cùng nhau, nhưng ông không thể là bí mật của em. Và em không thể là bí mật của ông.”

Khi hắn cử động, tôi ngỡ hắn sẽ ra đi mà không nói gì. Rồi, nhẹ nhàng, tay hắn nắm lấy tay tôi.

Nếu tôi có bao giờ chạm vào hắn một lần nữa, hắn sẽ đeo găng tay. Đó sẽ chỉ là những đụng chạm thoáng qua. Vô tình.

“Khi ta trở lại,” hắn nói, “chúng ta sẽ là đồng minh. Không hơn. Sẽ như... chưa từng có chuyện xảy ra ở Hội Quán.”

Lẽ ra tôi phải cảm thấy một gánh nặng được cất lên khỏi vai. Cuộc sống của tôi đã nguy hiểm quá rồi. Thay vào đó, tôi lại cảm thấy trống rỗng, như thể hắn đã lấy đi một thứ gì đó trong tôi mà tôi còn không biết là mình đã có. Tôi đến bên hắn và vùi mặt vào cổ hắn.

Chúng tôi ngồi trong vòng tay nhau, ôm nhau thật chặt mà vẫn chưa đủ chặt. Một khi chúng tôi rời nơi này, sẽ không còn những cuộc chuyện trò bên lò lửa nữa. Không còn những đêm ở bên hắn, khi tôi có thể quên đi cuộc chiến và nỗi đau đang rình rập ở chân trời. Không còn những điệu vũ trong các thánh phòng bỏ hoang. Không còn âm nhạc.

“Tạm biệt, cô bé mộng mơ,” hắn nói.

Tôi suýt đáp lại bằng lời. Nhưng thay vào đó, tôi chỉ áp trán vào trán hắn, và sâu thẳm trong mắt hắn, một ngọn lửa được nhóm lên. Khi ngón cái của hắn lướt qua hàm tôi, tôi ghi nhớ cảm nhận của tay hắn trên da tôi vào một căn hầm giấu kín trong ký ức mình. Tôi không chắc ai trong số hai chúng tôi đã chạm môi vào người kia trước.

Nụ hôn kéo dài quá lâu cho một cuộc chia ly. Một khoảnh khắc. Một lựa chọn. Một hình ảnh phản chiếu của lần đầu tiên chúng tôi chạm vào nhau như thế này, sau những tấm màn nhung đỏ giữa hang ổ của kẻ thù - khi hiểm nguy ở khắp nơi, nhưng một khúc ca vẫn thăng hoa trong cả hai chúng tôi. Một khúc ca mà tôi không nghĩ là thứ gì có thể dập tắt nổi.

Môi chúng tôi rời nhau. Tôi hít thở hơi ấm của hắn, một lần nữa.

Tôi đứng lên, quay lưng lại, và bước đi.

PHẦN II

Động cơ của đế chế



Manchester

MÔNG 3 THÁNG MƯỜI HAI NĂM 2059

Con tàu lướt qua miền quê nước Anh đang chìm trong tuyết. Thật ra chúng tôi cũng chẳng thấy gì - bốn người chúng tôi được giấu trong một khoang hành lý - nhưng đầu mối của Alsafi đã cho chúng tôi một máy theo dõi vệ tinh, vật tối cần thiết để đi lại an toàn, cho phép chúng tôi quan sát hành trình của mình.

Chúng tôi gặp đầu mối ngoài ga Cổng Euston, và cô ta đã lên đưa chúng tôi lên một con tàu chạy thẳng sau khi dúi cái máy theo dõi vào tay tôi. Một thành viên khác trong mạng lưới của Alsafi sẽ đưa chúng tôi tới một địa điểm an toàn ở Manchester.

Cuối cùng tôi đã quyết định đưa cả Eliza theo. Chị và Tom đã ngủ thiếp đi từ lâu, nhưng tôi với Maria vẫn còn tỉnh như sáo.

"Vậy là," Maria nói, "kế hoạch - tạm gọi là thế - là đi tìm cái gã mà Danica nghĩ là có thể giúp chúng ta..."

"Jonathan Cassidy," tôi nói.

"... xác định vị trí của nhà máy sản xuất máy quét xách tay, và xâm nhập quá trình sản xuất lá chắn dò. Tìm hiểu xem chúng lắp ráp máy quét như thế nào. Thế thôi ư? Cái kế hoạch trứ danh đó sao?"

"Thì cứ bắt đầu như thế đã. Nếu muốn phá hủy cái gì, ta phải biết nó được xây dựng như thế nào. Phải có một thời điểm khi một thứ máy móc bình thường được biến thành một máy quét lá chắn dò có hiệu lực chứ." Tôi thở dài. "Nghe

này, chúng ta không có manh mối nào khác. Và ai mà biết được: chúng ta có thể tìm ra điều gì đó về hạt nhân của lá chắn dò, nó được tiếp năng lượng như thế nào - và đặt ở đâu.”

“Hùm.” Bà liếc nhìn máy theo dõi. “Hãy hy vọng là lần này Danica đã có thông tin chính xác, nếu không chúng ta lại chui đầu vào một cái bẫy khác đấy.” Ánh sáng từ màn hình làm mặt bà xanh lét. “Trong này có thông tin gì đó về ‘khu trú ẩn’, nhưng tôi không hiểu.”

Tôi đón lấy cái máy từ tay bà và gõ vào biểu tượng hình ngôi nhà nhỏ xíu trên màn hình. Máy theo dõi hiện lên dòng chữ KHU TRÚ ẨN. HÃY TÌM HOA LÊ LƯ ĐEN.

“Hoa lê lu đen là cái gì?” Maria hỏi.

“Hắn đang dùng ngôn ngữ của loài hoa,” tôi chột hiểu ra sau một thoáng suy nghĩ. “Hoa lê lu đen ý chỉ căng thẳng sẽ giảm bớt. Chắc hẳn chúng ta sẽ tìm thấy chỗ trú ẩn và nhu yếu phẩm ở nơi nó mọc.”

Chắc Alsafi đã chuẩn bị cho một trường hợp khẩn cấp như thế này từ lâu rồi. Cũng lạ là hắn lại dùng ngôn ngữ của loài hoa, thứ mật mã mà nghiệp đoàn đã dùng trong các cuộc tử thí từ nhiều năm nay. Hồi còn ở đặc khu tôi chưa bao giờ ưa hắn, nhưng giờ việc hắn làm lại mang tính sống còn đối với sự tồn tại của chúng tôi.

Trong lúc Maria ngủ gà gật, tôi bận bịu xem xét bản đồ Scion Anh Quốc trên máy theo dõi. Lãnh thổ của nó bao phủ những vùng trước kia có tên Scotland và Wales, giờ không được coi là địa phận riêng nữa; *England* và *Britain*⁽¹⁾ giờ được Scion dùng gần như lẫn lộn. Hòn đảo được chia thành tám khu vực, mỗi khu có một thành được coi là “thủ phủ” của khu đó - mặc dù tất cả đều dưới quyền London. Các khu vực xung quanh đó rải rác vài thị trấn, làng mạc, và các vùng ngoại ô, tất cả đều nằm dưới ách của các tiền đồn Scion. Chúng tôi đang tiến vào khu vực Tây Bắc, tới thành của nó - Manchester,

1. Thông thường, “England” chỉ dùng để chỉ riêng nước Anh, còn “Britain” là để chỉ cả Vương quốc Anh (bao gồm Anh, Scotland, Wales và Bắc Ireland.)

trung tâm công nghiệp.

Đã mười năm rồi kể từ lần cuối tôi rời London. Thành phố ấy đã cắm chân tôi quá lâu.

Tôi gà gât gục đầu vào thành khoang hồi lâu, tay vẫn nắm chặt máy theo dõi. Những việc xảy ra suốt mấy ngày qua đã khiến tôi thiếu ngủ trầm trọng.

Vào khoảng một giờ sáng, con tàu bỗng dừng lại, làm tôi giật mình tỉnh giấc. Maria kéo máy theo dõi ra khỏi bàn tay mềm oặt của tôi. Khi thấy vị trí của chúng tôi, bà bỗng cứng người lại.

“Có gì đó không ổn rồi. Chúng ta còn cách đó những sáu mươi lăm cây số nữa.”

“Thưa quý vị, chúng tôi xin lỗi vì sự chậm trễ trong hành trình của quý vị tới Manchester. Đây là Stoke-on-Trent.” Tôi áp tai vào thành khoang, cố nghe tiếng thông báo nghèn nghẹt bên ngoài. *“Theo quy định mới của Tổng Chỉ huy, tất cả tàu Scion đi từ London sẽ bị đội Âm Binh thường xuyên kiểm tra. Xin hãy hợp tác với họ khi họ di chuyển qua tàu.”*

Tim tôi đập thình thịch. Chẳng lẽ Vance lại đánh úp được chúng tôi một lần nữa rồi sao? Mụ luôn đi trước một bước - luôn rình sẵn chúng tôi bằng cách nào đó.

Maria lay cho hai người kia thức dậy. Chúng tôi thu dọn đồ đạc và bò tới chỗ cửa trượt, nơi chúng tôi có thể lên ra mà không bị bọn Âm Binh phát hiện. Tôi vói tay kéo một cái cần đề chữ MỞ CỬA THOÁT HIỂM. Khi cái cần được kéo ra và cửa trượt mở, khiến một luồng gió lạnh buốt ào vào, tôi liền liếc ra ngoài khoang, xem có con tàu nào đang tới không. May thay, không có ai khác trên sân ga bên kia cả.

“Đi,” tôi thì thầm.

Bọn Âm Binh đang đến rất gần rồi - tôi có thể cảm nhận được chúng. Eliza cẩn thận xoay người và trèo xuống một cái thang ngắn, dẫn xuống khoảng dần giữa đường ray.

Tiếng bước chân giẫm lạch bạch trên sân ga, và tôi loáng thoáng nghe thấy những giọng nói. “... sao Vance lại nghĩ chúng sẽ có đây chứ...”

“Đúng là mất thời gian.”

Tôi đi tiếp, theo sau là Tom. Khi Maria trèo ra, bà phải bám vào cửa cho vững, làm nó đóng lại.

“Ngay khi chúng đi,” tôi thì thào, “chúng ta sẽ trèo lên.”

Chúng tôi nhích xuống xa hơn trên đường ray, run rẩy trong bầu không khí lạnh ngắt. Khi bọn Âm Binh tiến vào khoang hành lý, chúng tôi đều áp sát vào đoàn tàu và ngồi im, chỉ sợ một tên sẽ nhìn ra và thấy chúng tôi. Khi không thấy có gì đáng quan tâm, chúng mau chóng lùi ra, lau bầu vể lũ krig hoang tưởng và tổn công vô ích. Tôi ra hiệu cho Maria, bà vươn tay lên cánh cửa - chỉ để phát hiện ra là không có tay nắm. Ở đó chỉ có một máy quét vân tay. Chúng tôi đã bị nhốt bên ngoài đoàn tàu.

Khi bọn Âm Binh rời sân ga, một tiếng còi vang lên.

Đã quá muộn. Đoàn tàu đang di chuyển. Chẳng mấy chốc chúng tôi sẽ bị lộ ở cả hai bên. Tôi cuống cuống vẫy những người khác; Tom kéo Maria ra xa cửa tàu. Chúng tôi lao về hướng con tàu vừa đến, xuyên qua lớp tuyết cuộn cuộn, trong khi con tàu rời Stoke-on-Trent mà không có chúng tôi.

Chúng tôi cứ cắm đầu chạy, ủng nghiêng lao xạo qua lớp đá dần. Chỉ đến khi đã cách ga một quãng khá xa chúng tôi mới dám chậm lại để lấy hơi. Chúng tôi giúp nhau trèo qua hàng rào để lên phố, và cụm lại dưới một bến chờ xe buýt, đầu cúi xuống bên máy theo dõi. Tôi mở bản đồ chỗ chúng tôi đang đứng ra, nó chỉ có vài ba thông tin về Stoke-on-Trent. Đơn vị hành chính: Ngoại ô. Vùng: Trung du. Thành gần nhất: Thành Scion Birmingham.

“Chúng ta không thể ở lại đây lâu được,” tôi nói. “Các khu ngoại ô rất nguy hiểm. Người ở đây tọc mạch hơn người ở thành nhiều.”

Maria gật đầu. “Chúng ta phải đi bộ thôi.”

Eliza đã run lập cập rồi. “Trong tuyết thế này sao?”

“Tôi đã đi bộ qua các nước để đến được Anh Quốc, cô bé ạ. Chúng ta sẽ làm được. Và hãy thừa nhận đi: đây không phải là điều điên rồ nhất chúng ta đã làm trong tuần này.” Maria ngó qua vai tôi để đọc máy theo dõi. “Có vẻ sẽ mất mười hai tiếng đi bộ để đến được trung tâm Manchester. Với thời tiết

này thì chắc sẽ lâu hơn một chút.”

Tôi nghiêng rằng. Mỗi giờ trôi qua đều khiến Nguyệt Hội gặp nguy hiểm thêm. “Có một khu trú ẩn ở phía Bắc.” Tôi gõ gõ lên máy theo dõi. “Chúng ta sẽ đi bộ từ giờ đến lúc mặt trời mọc, nghỉ chân ở đó, rồi đi tiếp cho đến khi trời tối. Đầu mỗi chúng ta phải gặp sẽ đoán được là đã có chuyện không ổn.”

Maria vỗ lưng Tom. “Ông đi xa như thế được không?”

Tom hơi tập tễnh vì một vết thương cũ ở đầu gối. “Có cách nào khác đâu,” ông nói, “trừ phi chúng ta định ở đây và đợi bọn Dân Vệ tìm thấy vào buổi sáng.”

Tôi chỉnh cái mũ trùm mùa đông để chỉ lộ mắt. “Thế thì co duỗi chân cẳng một chút nào.”

Mặc dù Stoke-on-Trent rất yên ắng vào lúc sáng sớm, nó vẫn khiến tôi căng thẳng. Ngay cả một tay tội phạm khét tiếng cũng có thể vô danh ở thủ đô của toàn Scion, nhưng ở những khu dân cư như thế này thì không. Nó làm tôi nhớ tới Arthyen, ngôi làng nơi tôi đã gặp Nick lần đầu tiên. Người ở đó lúc nào cũng chăm chăm soi mói xem hàng xóm có phải dân phi tự nhiên không.

Chúng tôi len lỏi dọc những con phố, đi qua những cửa hiệu tối đen, các màn hình thông báo nhỏ, và vài ngôi nhà cửa sổ sáng đèn. Maria đi trước để xem có máy quay không và dẫn chúng tôi đi tránh chúng. Tôi chỉ thư giãn hơn một chút khi những ngọn đèn đường lùi lại xa phía sau và chúng tôi tiến vào vùng thôn quê. Không lâu sau, chúng tôi đi qua biên giới của vùng đó, được đánh dấu bởi một tấm biển lớn đề chữ CHÀO MỪNG TỚI VÙNG TÂY BẮC.

Trong một lúc, chúng tôi đánh liều men theo đường chính vừa được dọn sạch tuyết. Dọc hai bên đường là những nhà thờ đổ nát. Tom tìm thấy một cành cây chắc chắn làm gãy. Để tạm quên đi cơn gió cắt da cắt thịt, tôi bắt đầu đếm sao. Bầu trời ở đây quang đãng hơn, và sao sáng hơn nhiều so với ở London, nơi ánh đèn đường xanh xanh làm mờ hết cả ánh sao. Khi tìm các chòm sao giữa những sợi dây chuyền kim cương bị đứt ấy, tôi tự hỏi tại sao người Rephaite lại chọn tên các ngôi sao để làm tên mình. Tôi tự hỏi tại sao hẳn lại chọn cái tên *Arcturus*.

Sau khi một cái xe tải rồ máy vượt qua chúng tôi và bấm còi inh ỏi, chúng tôi liền chui bên dưới một hàng rào thép gai để đi vào cánh đồng, nơi các đụn tuyết đọng lại như kem bông. Tuyết đang tiếp tục rơi, vương cả vào lông mi của tôi. Chúng tôi có máy theo dõi, nhưng thật khó tìm phương hướng, khi bầu trời trên đầu đen ngòm còn xung quanh thì chỉ trắng xóa đến hết tầm mắt, đến nỗi chúng tôi đành bật đèn pin lên. Thế giới quanh chúng tôi đã mất hết màu sắc, lấp lánh những bông tuyết.

“Tôi nóng lòng đợi đến lúc quảng cáo về Nghiệp Hội cho người miền B... bắc. ‘Hãy tham gia cùng Paige Mahoney trong những chuyến ngao du bất ngờ qua tuyết và cắt đất’,” Maria lấp bấp nói qua hàm răng đang đánh đàn.

Tôi gạt lớp tuyết phủ trên mặt máy theo dõi đi. “Có ai bảo cách mạng là trắng lệ đâu.”

“Ồ, tôi cũng không biết nữa. Tôi muốn nghĩ là trong những cuộc nổi dậy vĩ đại của lịch sử, họ đều có v... váy áo lộng lẫy và những cuộc ăn chơi trác táng đi kèm với cảnh khốn cùng.”

Tom bật ra một tiếng cười.

“Nếu lớp Lịch sử Scion về nước Pháp của tôi nói đúng,” tôi nói qua đôi môi cứng đờ, “thì những váy áo và cuộc ăn chơi trác táng chính là một phần lý do tạo nên những cuộc nổi dậy ấy đấy.”

“Đừng làm tôi cụt hứng nữa.”

Chúng tôi đi qua một hàng cột điện cao thế, những người khổng lồ thép giữa một mặt biển băng giá. Những đoạn dây điện trên đầu chúng tôi trĩu xuống vì nhũ băng đến nỗi một số gần như chạm đất. Tôi cho tay vào túi áo, chỗ giấu mấy túi sỏi quý giá Nick đã cho tôi, và chia cho những người khác. Khi tôi bẻ một túi, hơi ẩm lan ra khắp thân trên của tôi.

Thời tiết như thế này cũng có một cái lợi: nó khiến tôi không nghĩ tới bất kỳ điều gì khác ngoài việc giữ ấm. Nó khiến tôi không nghĩ về Hộ vương, về việc tôi có đúng hay không khi nói với hắn rằng mọi chuyện đã kết thúc. Những ý nghĩ đó sẽ chỉ kéo tôi xuống một con đường tối tăm hơn

con đường tôi đang bước đi bây giờ. Thay vào đó, tôi dường như ra một đồng lúa rực rỡ và tự hứa rằng nó sẽ đợi ở cuối mỗi cánh đồng chúng tôi đi qua, đằng sau mỗi tường chắn và hàng rào chúng tôi gặp phải. Đến khi mặt trời vươn lên qua đường chân trời và nhuộm cho bầu trời một màu đỏ quạch, thì ngón chân tôi đã không còn cảm giác nữa, và khắp người tôi đầy tuyết đến nỗi cái áo khoác và quần màu đen của tôi giờ đã thành trắng xóa.

Khu trú ẩn hiện ra trong tầm mắt chúng tôi với một nhà trọ mái lợp tranh, phủ kín tuyết như một món đồ trang trí bánh. Tôi chỉ thoáng thấy một cụm hoa trắng trên bức cửa sổ.

“Kia,” tôi nói. Đó là lần đầu tiên tôi mở miệng suốt mấy giờ đồng hồ. “Hoa lê lư đen.”

Maria nheo mắt. “Đâu?”

Eliza kéo khăn quàng xuống. “Bà biết hoa lê lư đen màu trắng chứ?”

“Tất nhiên rồi. Ch... chẳng còn gì có lý cả.” Maria giậm chân đi lên trước. “Những người này nên có ca ca nóng.”

Chúng tôi đi nhanh hơn qua cánh đồng cuối cùng, bắt đôi chân đưa mình đi xa thêm chút nữa. Chắc trời còn quá sớm nên chưa có ai ra dọn tuyết trong làng: mấy chiếc xe đang đỗ bị vùi trong tuyết, và không có dấu hiệu gì cho thấy bên dưới có đường sá cả.

Có thứ gì đó gài vào giác quan thứ sáu của tôi, làm tôi đứng sững lại trong khi Eliza đi vòng ra phía trước nhà trọ. Tôi đột nhiên có cảm giác đã từng đến một nơi nào giống thế này rồi, mặc dù tôi dám chắc mình chưa bao giờ đặt chân đến vùng Tây Bắc. Không có vong nào xung quanh. Không hề. Một lời cảnh báo đập dồn trong bụng tôi: *tránh xa, tránh xa*.

Đúng lúc đó Eliza thét lên một tiếng khiến máu chúng tôi đông cứng. Nó làm adrenalin tràn qua mạch máu tôi, khiến tôi có đủ sức để rút con dao từ trong ủng ra và chạy đến bên Maria. Chúng tôi thấy Eliza bên cạnh một hàng rào, một tay bịt lên miệng. Đám tuyết trước mặt chị loang lổ vết đỏ.

Một con chim cất tiếng quàng quac với chúng tôi rồi bay lên khỏi một thi thể nát tươm. Lồng ngực đã bị xé toang,

xương lộ ra dưới những lớp thịt, và phần lớn cánh tay trái đã mất hết, nhưng khuôn mặt, khuôn mặt của một phụ nữ - vẫn còn nguyên vẹn. Mái tóc sẫm màu xõa tung trên tuyết.

Con choáng váng làm tai tôi ong lên. Những thi thể khác nằm la liệt quanh làng. Các nạn nhân đã bị cắt đầu, từng xẻo, ném và cào xé trong con thình nộ của cái đói không ngừng. Một lớp tuyết lấp lánh phủ lên những thi thể như vải liệm. Một cái đầu bị ném vào một bụi hoa lê lư khác, làm những bông hoa trắng vấy đỏ. Trời lạnh khiến bọn ruồi tránh xa, nhưng chắc hẳn họ đã nằm ở đây ít nhất là một ngày rồi.

“Cái gì đã gây ra chuyện này?” Maria khê hỏi.

“Emite.” Tôi quay lưng lại với cảnh tàn sát.

“Phải chôn họ thôi.” Tom nuốt khan. “Những kẻ khốn khổ.”

“Chúng ta không có thời gian để chôn họ, Tom ạ,” Eliza nói, giọng dứt quãng. “Nó có thể quay lại đây.”

Tom nhìn Maria, bà đang nắm khẩu súng trong tay. Nó sẽ chẳng giúp gì được bà. Họ có thể đã biết chút ít về bọn Emite từ cuốn *Khải huyền Rephaite*, và giờ họ đã biết chúng làm gì với thịt người, nhưng họ không hề biết phải đối mặt với chúng là như thế nào.

Ừng tôi ngập đến tận cổ chân khi tôi đi theo bản năng đến rìa một cánh đồng khác. Khi phát hiện ra nguồn gốc nỗi lo sợ của mình, tôi phải lấy hết tinh thần thì mới không vùng chạy ngay lập tức. Tôi đào lớp tuyết bằng những ngón tay đi gắng, để lộ ra một vòng băng tròn xoe - quá hoàn hảo để có thể là tự nhiên.

Đây là chỗ con quái vật đã đi qua. Quân Ranthen biết cách đóng các ô cửa dẫn tới phía bên kia, nhưng đó là một bí kíp mà họ chưa bao giờ chia sẻ với các đồng minh con người.

“Chúng ta phải đi,” tôi nói. “Ngay bây giờ.”

Tôi chưa dứt lời thì một tiếng rú rùng rợn đã vang vọng qua những đụn tuyết. Âm thanh hết như những tiếng hét hẳn là đã vang lên ở ngôi làng này khi sinh vật đó đến, một âm thanh cào dọc sống lưng tôi và làm mọi sợi tóc trên gáy tôi dựng đứng. Eliza chộp lấy tay tôi.

“Nó có ở gần không?”

“Em không cảm thấy nó.” Điều đó chỉ có nghĩa là nó còn cách đây hơn một cây số rưỡi. “Nhưng nó sẽ quay lại đây, quay lại điểm lạnh của nó. Đi thôi. Đi nào,” tôi quát Maria, dường như bà đang bị chôn chân tại chỗ.

Vậy là chúng tôi đi tiếp qua cánh đồng, tránh xa ngôi làng chết chóc.

Nashira đã nói với chúng tôi rằng Sheol I được thành lập vì một lý do cụ thể: dụ bọn Emite đi xa khỏi các khu dân cư khác. Chúng bị thu hút bởi các hoạt động tâm linh như cá mập với máu. *“Dù cái giá của đặc khu đó là gì, thì nó cũng là một ngọn đèn hiệu đáng giá,”* Hộ vương đã bảo tôi như vậy. *“Giờ chúng sẽ bị hấp dẫn bởi ổ tâm linh ở London.”* Có vẻ là London và cả những nơi khác nữa. Các thấu thị tập trung trong khu trú ẩn hẳn đã thu hút con Emite ra khỏi hang ổ của nó.

Tôi chưa bao giờ muốn tin là Nashira lại đúng: rằng khi phá hoại đặc khu, tôi đã gây nguy hiểm cho tất cả. Rằng Hộ vương và tôi có thể phải chịu trách nhiệm cho cái chết của mọi người trong ngôi làng đó.

Một giờ sau, chúng tôi lại đi qua một cánh đồng khác, đầu cúi gằm xuống tránh con gió gào thét, nặng trĩu vì mệt mỏi. Tôi có cảm giác như có những mảnh kính đang rạch lên mắt. Chỉ có nỗi sợ con Emite mới giúp chúng tôi bước tiếp, nhưng nó vẫn không hiện lên trên ra đa của tôi. Nó đã không đánh hơi được chúng tôi.

Chúng tôi nghe thấy tiếng ô tô đi lại từ đằng xa. Tiếng động cơ nghe như tiếng lạch xạch giấy chết của một cái máy kéo đã gỉ sét, vì vậy chắc nó không phải là xe Scion, nhưng chúng tôi không thể liệu được. Không nói một lời, chúng tôi chạy tới hàng rào cây nằm dọc đường cái và trốn đằng sau nó. Mấy phút sau, ánh đèn pha rọi lốm đốm lên mặt chúng tôi.

Chiếc xe đỗ lại gần. Quá gần. Đó là một chiếc xe nhỏ, loại để đi trong thành phố, bám đầy muội than. Tôi tự nhủ là nó chỉ quay đầu thôi - cho tới khi cửa mở và một dáng người bước ra.

“Paige Mahoney!”

Chúng tôi trở mắt nhìn nhau.

“Có ai không?” Một tiếng chửi thề lằm bằm. Người mới đến ị ạch qua đường và ngó qua hàng rào. “Này, nếu cô không đi cùng tôi bây giờ, cô sẽ phải tự mình xoay sở ngoài này đấy.”

Mặc dù tình cảnh đang rất cấp bách, giọng anh ta vẫn khá nhẹ nhõm, với một âm sắc luyến láy mà thỉnh thoảng tôi vẫn nghe thấy ở chợ đen. Mới đầu, tôi vẫn ngồi yên. Vance đang giăng bẫy tôi, và tôi không hề có ý định chui đầu vào lưới của mụ một lần nữa. Nhưng trong xe chỉ có một mòng trường duy nhất - không có tên Dân Vệ nào rình rập, không có tên lính nhảy dù nào.

Tôi đứng dậy, không để ý đến Maria đang rít lên bảo tôi ngồi xuống. Một ánh đèn pin lóe lên về phía tôi.

“A, may quá. Tìm thấy cô rồi,” giọng nói vang lên. “Vào đi, nhanh nào. Chúng ta không muốn đụng phải bọn tuần đêm đâu.”

Mấy từ *tuần đêm* khiến những người khác cũng đứng dậy. Tôi chui vào sau xe với Tom và Eliza trong khi Maria trèo lên ghế trước. Người lái xe tầm hai lăm, tóc rối bù, mắt đeo kính. Làn da nâu sậm của anh ta lấm chấm tàn nhang và những nốt ruồi nhỏ, và chòm râu mấy ngày chưa cạo mọc lởm chởm quanh quai hàm anh ta.

“Diêm Hậu?” Khi tôi giơ tay lên, anh ta liếc nhìn tôi qua gương chiếu hậu. “Tôi là Hari Maxwell. Chào mừng đến vùng Tây Bắc.”

“Tôi là Paige,” tôi nói. “Đây là các chỉ huy của tôi, Tom và Maria, và Thi Thần, một đồng tử của tôi.”

“Cái gì của cô cơ?”

Tôi tìm một từ khác thích hợp hơn. “Phụ tá. Cấp phó của tôi.”

“À, hiểu. Tôi gọi cô là Paige được chứ? Cô không đòi phải thừa gửi là ‘tàu bệ hạ’ chứ?”

Anh ta nói mà không hề có chút mỉa mai nào cả.

“Cứ gọi là Paige thôi,” tôi nói.

Một lớp bụi than mịn quanh mắt anh ta. Anh ta có huyền quang của khán tử, một loại khán sư hiếm gặp, chuyên dùng

ruợu. “Xin lỗi, tên cô là gì ấy nhỉ?” anh ta hỏi Eliza.

Phải mất một lúc chị mới nhận ra anh ta đang hỏi ai. “Tôi ấy à?” Chị nghiêng đầu. “Thì Thần.”

“Nghe không giống tên thật.”

“Tôi chỉ cho các bạn mình biết tên thật của tôi thôi.”

Hari toét miệng cười và vòng xe lại, kéo mạnh cần số. Động cơ cự lại bằng một loạt những tiếng khùng khục.

“Tôi đã đợi các vị ở ga, rồi sau đó quyết định đi tìm các vị,” anh ta nói khi chúng tôi đã lên đường. “Xin lỗi vì đã bỏ rơi các vị lâu thế. Đã xảy ra chuyện gì vậy?”

“Ở Stoke-on-Trent có kiểm tra đột xuất,” tôi nói. “Âm Binh.”

“VẬY các vị đến đây bằng cách nào?”

“Chúng tôi cuộc bộ,” Maria nói, “vì thế chúng tôi mới đang trình diễn phong cách ‘người tuyết chán nản’ thế này đây.”

Hari thở ra một hơi. “Tôi phục lẫn các vị vì đã đi bộ đến tận đây đấy. Nhất là trong thời tiết này.”

“Cũng chẳng có nhiều lựa chọn.” Tôi tháo găng tay ra. “Anh đã được cho biết những gì?”

“Chỉ là giúp đỡ các vị hết mức có thể thôi.”

Chặng đường đến trung tâm Manchester mất bốn mươi phút. Hari bật nhạc lên. Nhạc rất hay, có nghĩa chắc chắn đó là nhạc bị cấm.

Bọn Âm Binh đã làm chúng tôi chậm mất một ngày. Những người khác sẽ bị kẹt ở cơ sở di tản thêm một ngày nữa. ScionIDE sẽ săn lùng những người chưa kịp xuống Khu Hạ thêm một ngày nữa. Sớm muộn gì Vance cũng sẽ tự hỏi tại sao các máy quét không phát hiện được nhiều thấu thị như mục nghĩ, và mục sẽ quyết tâm nhổ tận gốc họ.

“Hari này,” tôi nói, “anh có biết SciPLO là gì không?”

Một lúc sau anh ta mới trả lời. “Có,” anh ta đáp rồi hắng giọng. “Ở đây ai cũng biết. Đó là các nhà máy. PLO nghĩa là dây chuyền sản xuất quân nhu⁽¹⁾.”

1. PLO: Processing Line of Ordnance.

“Quân nhu,” Maria nhắc lại. “Vũ khí à?”

“Phải. Cái gì có thể giết được ta thì đều do SciPLO làm ra cả. Súng, đạn, lựu đạn, xe quân sự - bất kỳ thứ gì không phải là vũ khí hạt nhân. Không biết chúng làm những thứ đó ở đâu.”

Maria nhướn một bên mày lên với tôi.

Nghe có hy vọng đây. Điều này khớp với những gì Danica đã nói. Dù sao thì lá chắn dò cũng là dự án của quân đội.

“Thế còn một người tên là Jonathan Cassidy, từng làm cho SciPLO, bị truy nã vì tội ăn cắp thì sao?”

“Xin lỗi,” Hari nói. “Tôi không biết đó là ai, nhưng tôi có thể tìm hiểu xem. Các vị còn muốn biết gì nữa không?”

“Anh có biết mối liên quan nào giữa SciPLO và lá chắn dò không?”

“Không, nhưng tôi chưa bao giờ làm việc cho SciPLO, nên có lẽ tôi không phải là người thích hợp nhất để hỏi.”

“Anh có biết ai là thích hợp không?”

“Biết đích danh thì không. Cũng lạ là các vị lại đến đây hỏi han vào lúc này: họ mới đặt hạn ngạch ở các nhà máy SciPLO. Các công nhân thường có thể lén đem một vài món vũ khí ra ngoài, nhưng toàn bộ chợ đen đã khô coong chỉ trong vòng hai tuần... Tôi chưa bao giờ muốn có súng, nhưng rất nhiều đứa Du Tử mang súng phòng khi đụng phải Dân Vệ.”

Cán của một con dao nhô lên từ ủng anh ta. Maria gác chân lên bảng đồng hồ. “Du Tử ấy à?”

“Thấu thị trong vùng.”

“Ai chỉ huy họ?” tôi hỏi.

“Chúng tôi không có nghiệp đoàn lớn như của các vị. Chúng tôi chỉ có Du Tử và Du Hậu thôi.” Anh ta liếc tôi bằng cặp mắt có tuệ nhãn, quan sát huyền quang đỏ của tôi. “Mà này, có phải là cô đã truyền các hình ảnh đó đi không đấy?”

Vậy là chúng tôi đã đến được Manchester.

“Không phải tôi,” tôi đáp. “Là Tom.”

Hari lắc đầu cười vẻ khâm phục. “Chắc ông là tiên tri giỏi nhất cả nước Anh, ông bạn ạ.”

Tom bật cười. “Tôi được giúp đỡ đôi chút.”

Trong suốt phần còn lại của quãng đường, tôi liên tục tra

hỏi Hari về SciPLO. Cũng may là anh ta sẵn lòng nói chuyện. Anh ta kể cho chúng tôi nghe rằng nền công nghiệp vũ khí đã được đặt ở Manchester từ nhiều thập kỷ nay, và rằng SciPLO sản xuất vũ khí cho cả Dân Vệ lẫn ScionIDE. Nó đã luôn là một bộ phận bí mật của chính phủ, nhưng lại càng bí mật hơn trong năm vừa rồi, khi tốc độ sản xuất đã tăng lên theo cấp số nhân. Giờ các công nhân bị bắt làm việc theo ca mười tám tiếng một ngày, nếu không sẽ bị đuổi việc, và họ có thể bị tử hình mà không cần xét xử nếu tìm cách trộm cắp hoặc làm “gián điệp công nghiệp”, bao gồm cả việc kể với gia đình về công việc họ làm. Hari biết rất ít về những gì diễn ra bên trong các nhà máy, nhưng anh ta đảm bảo với tôi là sẽ có người sẵn sàng cho tôi những thông tin cần thiết.

Những cánh đồng đóng băng sớm nhường chỗ cho những tòa nhà khắc khổ của Thành Scion Manchester. Các khu nhà cao tầng nằm cách xa nhau, như những ngón tay dài đục xám xịt, vẻ nghiêm trang tựa những tảng đá nguyên khối, mỗi tòa cao một trăm tầng. Phía dưới thành ngập trong khói sương - gần như che lấp cả ánh đèn đường xanh mờ. Những căn nhà xây dựng cầu thả nằm rúm ró dưới bóng những nhà máy khổng lồ đang phun ra từng cuộn khói đen.

Một ống khói công nghiệp đã đổ xuống một căn nhà trong khu ổ chuột, đè bẹp nó. Mọi bề mặt tôi nhìn thấy đều phủ đầy các lớp muội than chồng chất. Phần lớn người dân đều đeo khẩu trang hoặc mặt nạ phòng độc, cả bọn Dân Vệ cũng có mặt nạ phòng độc lắp luôn vào kính bảo hiểm. Điều này sẽ có lợi cho chúng tôi đây.

“Ờ thành này có máy quét lá chắn dò không?”

“Chưa,” Hari đáp. “Ờ thủ đô có máy mẫu rồi đúng không? Chúng có tệ như người ta nói không?”

“Còn tệ hơn ấy,” tôi nói. “Và chúng không còn là đồ mẫu nữa rồi.” Tôi liếc nhìn anh ta. “Anh không có vẻ lo lắng lắm nhỉ.”

“À, tôi nghĩ cũng còn lâu nữa chúng mới đem máy quét lên miền Bắc này. Chỉ người ở thủ đô mới quan trọng. Scion muốn họ thấy an toàn.”

Một nụ cười chẳng lấy gì làm vui vẻ thoáng hiện trên môi tôi. “Người ở đây không cảm thấy an toàn sao?”

“Ồ, để xem cô thấy thế nào. Để xem cô có tin là ‘không có nơi nào an toàn hơn’ là Manchester không.”

Anh ta đỗ xe trên một con phố toàn những căn nhà xây bằng gạch đỏ, chủ yếu là các cửa tiệm tôi tàn bán đồ ăn: bánh bột nóng, xúp xương hầm và bánh mì mới ra lò, lòng bò ngâm giấm. Tuyết đã được quét sạch khỏi vỉa hè và bị giẫm đạp thành một thứ bùn loét nhoét. Tôi chỉ lờ mờ thấy một tấm biển gỉ sét đề chữ PHỐ ESSEX. Khi tôi mở cửa xe, một luồng ẩm khí đặc quánh trào vào cổ họng và phá một vị kinh tởm lên lưỡi tôi. Tôi đưa ống tay áo lên che miệng và theo Hari vào một hàng ăn ở góc đường, quán Hoa Hồng Đỏ, quảng cáo thức ăn truyền thống vùng Lancashire. Anh ta dẫn chúng tôi qua một buồng trong ẩm áp, lên cầu thang ở phía sau, và qua một cánh cửa không có biển hiệu gì để đến căn hộ ở tầng trên.

Chúng tôi tập trung ở một hành lang lờ mờ sáng. “Chào mừng đến nhà an toàn.” Hari kéo mấy sợi xích ngang qua cửa. “Đừng ra ngoài nếu không có mặt nạ phòng độc. Tôi có mấy cái dự trữ đây.”

Anh ta chỉ phòng cho chúng tôi. Những người khác ở tầng hai, Maria và Eliza chung nhau phòng rộng hơn, còn tôi được dẫn lên một cầu thang hẹp đến gác xép.

“Và đây là phòng cô,” anh ta nói. Sàn nhà kéo kẹt dưới chân chúng tôi. “Không nhiều nhận gì, nhưng cũng ấm cúng. Nhà tắm ở cuối hành lang nếu cô muốn rửa ráy một chút. Tôi sẽ liên lạc với Du Hậu giùm cô.”

“Không cần đâu.” Tôi thả ba lô xuống sàn. “Có thể đến một lúc nào đó chúng tôi sẽ cần người ở đây giúp, nhưng chúng tôi nên bắt đầu tìm kiếm...”

“Cô không thể làm gì ở đây nếu chưa được giới thiệu với bà ấy.”

“Nếu tôi cứ làm thì sao?”

Hari chớp mắt. “Cô không thể.” Khi thấy tôi nhướng mày, anh ta lo ngại lắc đầu. “Chỉ là cô không thể thôi. Bà ấy

cần biết những gì xảy ra trong thành của bà ấy. Nếu bà ấy phát hiện một chỉ huy thiếu thị từ London đến đang ở trên đất của mình mà không được phép thì sẽ rắc rối to.”

Tôi đoán là tôi cũng sẽ cảm thấy như vậy nếu ở vào tình thế đó. “Bà ấy sẽ hồi đáp anh nhanh đến mức nào?”

“Khi nào bà ấy muốn.”

“Tôi không thể đợi lâu được, Hari ạ.”

“Cô không thể giục bà ấy.” Anh ta nhăn mặt vì vẻ nóng vội không giấu giếm của tôi. “Tôi sẽ thuyết phục bà ấy gặp cô sớm thôi, đừng lo.”

Anh ta đóng cửa lại. Góc xép rất hẹp, chỉ kê một cái giường, một cái đồng hồ, và một cái đèn. Tôi phơi quần áo ngoài đỉnh đầy tuyết lên lò sưởi cho khô, rồi ngồi bên cạnh xòe tay ra sưởi. Mọi khớp xương trên người tôi đều cứng đờ như thiếu dầu.

Chúng tôi cần ra ngoài tìm Jonathan Cassidy, hoặc xem xét các nhà máy, cố tìm xem nơi nào đang sản xuất máy quét. Bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra ở London trong khi tôi đợi cái bà Du Hậu này duyệt lại lịch làm việc của bà ta. Tôi lại thấy giống như mình đang cố tìm cách yết kiến Haymarket Hector vậy. Tôi đã quá quen với quyền lực của Diêm Hậu, với việc có thể đi đến bất kỳ đâu mà không phải xưng danh. Ở Manchester này, tôi không có cái đặc quyền ấy.

Điều gì đó bỗng khiến tôi tập trung vào sợi dây vàng. Lần đầu tiên trong nhiều tháng, tôi không hề cảm thấy dấu hiệu gì của Hộ vương - cả sự im lặng của hấn cũng không. Thường thường tôi vẫn cảm nhận được hấn như cảm nhận được hơi thở của mình, có nghĩa là không để ý tới nó trừ phi có gì đó không ổn. Giờ hấn đã biến mất.

Eliza xuất hiện trong chiếc áo len rộng thùng thình với hai tách trà, khiến ý nghĩ của tôi xoay chiều khỏi hấn.

“Chị vào được không?”

Tôi vỗ vỗ lên sàn mời chị. Vào cái thời vô tư lự hơn ở Seven Dials, tôi vẫn luôn thích ngồi nói chuyện với Eliza vào buổi tối.

Chúng tôi ngồi bên lò sưởi, nhấm nháp tách trà. “Paige

này,” chị nói, “ngôi làng - con Emite đó... chuyện đó sẽ tiếp tục xảy ra ư?”

“Trừ phi quân Ranthen biết cách chấm dứt nó. Hoặc trừ phi Scion xây một đặc khu khác.” Tôi khẽ thở tách trà. “Chúng ta đang kẹt giữa việc bị quái vật xé xác hoặc bị chúng cai trị.”

“Quân Ranthen sẽ có cách giải quyết thôi. Họ biết về thanh khí nhiều hơn chúng ta.” Chị áp bàn chân đi tất vào lò sưởi. “Suốt dọc đường đến đây chị cứ nghĩ về buổi cầu vong mãi. Em chưa bao giờ kể với chị là em cũng đã từng thấy ScionIDE.”

“Đấy là hồi em lên sáu, ở Dublin. Em không nhớ gì mấy.”

“Chị rất tiếc.”

“Lẽ ra em cũng sẽ cho mọi người thấy trong buổi cầu vong,” tôi nói, “nhưng chị nghe Hộ vương nói rồi đấy. Em còn quá nhỏ nên ký ức đó sẽ không có ích.”

“Chị đoán ông ta biết mình đang nói gì. Jax chưa bao giờ viết nhiều về mộng toán.”

Lần đầu tiên tôi chợt nhận ra rằng rất có thể Jaxon đã học về mộng toán chính từ Hộ vương, bằng cách quan sát hẩn. Bản đầu tiên của *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên* không có nhắc đến nó - nhưng những bản in sau thì có. Chắc hẳn ông ta đã nghiên cứu rất nhiều về các loại thấu thị mới mà ông ta đã gặp ở đặc khu. Ông ta vốn không bao giờ bỏ lỡ cơ hội nào mà.

“Hộ vương khá là... thú vị, phải không?”

“Nói thế cũng được,” tôi đáp.

“Chắc hẳn em đã trở nên khá thân thiết với ông ta. Sau khi sống với ông ta cả sáu tháng trời.”

Tôi nhún vai. “Ông ta là người Rephaite. Chỉ thân thiết đến một mức nào đó được thôi.”

Chị đang chăm chú quan sát khuôn mặt tôi. Thấy tôi không nói gì thêm, chị hỏi, “Paige này, sao em lại chọn Chúa Tiêu làm Diêm La tạm thời?”

“Em nghĩ ông ấy sẽ thích hợp.”

“Ừ, nhưng lẽ ra phải là Nick chứ? Anh ấy là đồng tử tối cao mà. Hoặc là... chị, nếu không phải là anh ấy.”

Tôi đã phá vỡ một truyền thống khác của nghiệp đoàn,

mà tôi còn không hề để ý. Tất nhiên rồi, đồng tử tối cao luôn thay mặt người đứng đầu. Giờ tôi mới hiểu tại sao Chúa Tiêu lại có vẻ kinh ngạc như thế. Chắc hẳn ông thấy có vẻ như tôi không tin vào khả năng của chính đồng tử mình.

“Em không có ý hắt hủi hai người,” tôi nói. “Chúa Tiêu công bằng nhưng nghiêm khắc. Ở Khu Hạ họ sẽ cần điều đó.”

“Em đâu có biết chị sẽ xử sự như thế nào. Chị bắt đầu từ dưới đáy của nghiệp đoàn; chị biết mọi chuyện khó khăn đến mức nào, chị biết ta phải tỏ ra cứng rắn đến đâu. Đừng đánh giá thấp chị, Paige ạ - và đừng đánh giá thấp lòng trung thành của chị với em.” Tôi nhìn đi chỗ khác. “Em không biết chị đã phải khó khăn thế nào để rời Jaxon sau cuộc tỉ thí đầu. Em và Nick lúc nào cũng bên nhau, ngay từ khi em mới đến. Còn chị thì chỉ có Jax.

“VẬY mà chị vẫn rời bỏ ông ta. Em đã khiến chị hiểu ra rằng ông ta cũng chỉ giống như bọn con buôn dùng chị làm đũa chày việc. Chị hiểu rằng em muốn đòi công lý cho bất kỳ ai có huyền quang chứ không chỉ là những người em coi là cao cấp hơn. Vì vậy chị đã chọn em.” Mắt chị ầng àng nước. “Em đừng coi đó là điều đương nhiên.”

Chắc hẳn chị đã phải viện đến bao nhiêu can đảm mới nói ra được như vậy. Tôi cố nghĩ một điều gì đó, bất kỳ điều gì, để đáp lời.

“Eliza,” tôi nói, “quả thực là em rất xin lỗi. Em chỉ...”

“Không sao. Nghe này, chị biết em đã phải vác trên vai một gánh nặng nhường nào. Chị chỉ muốn em biết là em có thể tin chị. Trong bất kỳ chuyện gì.”

Nhìn mặt chị thì tôi nhận ra là chị cần tôi hiểu như vậy và thừa nhận điều đó, nhưng tôi có tin chị; tôi luôn tin chị - chỉ là tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện phải nói ra như vậy. Có lẽ tôi đã ở bên người Rephaite quá lâu đến mức quên mất cách thể hiện cảm xúc của mình. Tôi chưa kịp nói gì để đáp lại thì Hari đã xuất hiện ở ngưỡng cửa.

“Du Hậu sẽ gặp cô tối nay,” anh ta nói. “Có vẻ bà ấy sẽ chịu làm việc theo tốc độ của cô đấy, Diêm Hậu ạ.”

* * *

Trông tôi phải thật chỉnh tề. Không cần chải chuốt, nhưng phải chỉnh tề. Tôi đi qua một tay cơ họa trên đường đến nhà tắm, nhưng có vẻ gã không muốn chuyện gẫu, nên càng tốt cho tôi.

Nhà tắm buổi giá như trong tủ lạnh. Tôi vội vàng rửa ráy trong thứ nước đục ngầu rồi mặc cái quần màu xám, áo len cổ lọ màu đen có sọc nổi, và áo chèn không tay. Tóc tôi thì thật vô phương, chỉ còn là một bụi mâm xôi rối tung sau hàng giờ liền cuốc bộ dưới gió, và bằng kinh nghiệm, tôi biết cố chải sẽ chỉ càng khiến nó lộn xộn hơn. Khi tôi xuống đến chân cầu thang, Hari đang dùng khuỷu tay đẩy cửa mở ra, tay xách một túi giấy.

“A, tốt.” Anh ta đá gót chân cho cửa đóng lại. “Có chút đồ ăn đây. Chắc cô đã đói ngấu sau chuyến cuốc bộ ấy rồi.”

Tôi theo anh ta vào bếp, nó cũng hẹp và tối mù như các buồng khác.

“Xin lỗi vì chật quá. Tôi đang có một người ở đây - chắc cô cũng thấy anh ta rồi - anh ta bị truy nã vì tội vẽ chân dung biếm họa Weaver lên Hội quán.” Hari khịt mũi cười trong khi xếp mấy cái hộp lên bàn. “Bánh mớ đấy.” Anh ta đẩy một hộp sang cho tôi. “Nhìn không đẹp nhưng ăn thì ngon.”

Bên trong là một phần thịt dằm nước sốt, một thìa đậu nghiền và khoai tây chiên cắt dày, tất cả được nấu trong mỡ bò. Chỉ khi ngửi thấy mùi thức ăn thì tôi mới nhận ra là mình đã đói meo. Trong lúc chúng tôi ăn, tôi để ý thấy một tập sách mỏng dưới khuỷu tay anh ta.

“*Khải huyền Rephaite*”. Tôi kéo nó ngang qua bàn, đưa ngón tay lướt trên hình minh họa ngoài bìa. Tập sách cảnh báo cho nghiệp đoàn về bọn Rephaite và Emite, mà Vua Đồng Nát đã biên tập lại để có lợi cho tộc Sargas. “Tôi không biết là nó đến được tận đây cơ đấy.”

Hari nuốt vội một miếng thức ăn. “Các nhà xuất bản thẩu thị ở Withy Grove đã kiếm được một cuốn rồi sau đó tự in thêm. Mọi người thích lắm. Rồi có bài phê bình trên tờ

Người chất vấn, và từ đó trở đi thì...

“Tờ gì cơ?”

Anh ta gạt mấy lá thư chưa bóc sang bên và đưa cho tôi một tập sách khâu tay có vết ố cà phê trên bìa. “Nó là bản tin thấu thị. Scion cố ngăn nó lan truyền, nhưng nó vẫn tiếp tục được in trở lại.”

Hàng tit được in bằng chữ đen kiểu cổ. SẮP XÂY RA CUỘC NỔI DẬY THỨ HAI CỦA DÂN VỆ SAU KHI NGHIỆT HỘI TRUYỀN ĐI NHỮNG HÌNH ẢNH TIỀN TRI GÂY SỐC, dòng chữ giật tit. Bên dưới, chữ nhỏ hơn: TỜ NGƯỜI CHẤT VẤN PHẢN ĐỐI KRIG Ở MANCHESTER! PHẢN ĐỐI LÁ CHẤN DÒ TRONG THÀNH CỦA CHÚNG TA!

“Cuộc nổi dậy *thứ hai* của Dân Vệ,” tôi đọc to. Mạch tôi đập nhanh hơn. “Đã từng có lần thứ nhất ư?”

“Nói thật là nó cũng nhỏ thôi. Một số Vệ Đêm ở đây đã chống lại đám quân đốc ở nhà máy vài ngày trước. Không kéo dài được lâu - chúng bị đánh bại ngay. Nhưng đang có tin đồn là chúng sẽ lại nổi dậy.”

“Vì sao?”

“Chúng nghe tin về việc lá chấn dò được mở rộng ở London và nghĩ mình sắp mất việc. Sẽ không cần đến chúng nữa nếu lá chấn dò được dùng rộng rãi. Và nếu không ai cần chúng nữa thì...”

Anh ta quẹt một đường ngang cổ. Tôi trả tờ bản tin cho anh ta. Hộ vương nói đúng; *đã* đến lúc chín muồi cho bọn Dân Vệ vùng lên. Cho dù một liên minh mong manh như vậy có kéo dài được bao lâu đi chăng nữa thì chúng tôi cũng có thể nhờ chúng giúp đỡ ở đây mà không sợ bị phản bội - nhất là nếu chúng tôi cho chúng biết lá chấn dò sắp trở thành máy xách tay. Đó sẽ là hồi chuông báo tử thực sự cho nghề nghiệp của chúng. Và cho tính mạng chúng nữa.

Tom vào bếp cùng Maria, bà kéo một cái ghế ra ngồi. Tóc bà đã được vuốt cao lên như thường lệ, và bà đã tô hai vạch xanh nước biển lên hai mí mắt.

“Thú vị đấy.” Bà chọc chọc món bánh mớ. “Hari này, cho chúng tôi biết đi. Vị Du Hậu bí ẩn này là ai vậy?”

“Ừ. Lần cuối tôi được biết thì là Du Vương cơ mà.” Tom mở một hộp bánh ra. Dưới ánh ngày xám xịt, nhìn ông già đúng tuổi, mặt hốc hác, lấm chấm vết đồi mồi. “Attard, phải không nhỉ?”

“Vâng - Nerio Attard. Đó là một dòng tộc rất lâu đời,” Hari đáp. “Họ đã cai quản giới thấu thị ở đây suốt bốn đời rồi. Cách đây khoảng ba mươi năm họ đã thử thành lập Hội đồng phương Bắc để đoàn kết thêm nhiều thấu thị với nhau, nhưng không được lâu. Nerio bị Scion chặt đầu mấy năm trước, nhưng ông ấy có hai con gái. Roberta là người được ông bố chọn để kế vị sau khi ông chết - bà ấy đã cho tôi ít tiền để giữ gìn chỗ này. Bà ấy chính là Du Hậu. Còn có Catrin, cô em gái, kiểu như là thân tín của bà ấy. Cô ấy vừa bị bắt mấy hôm trước.”

“Vì sao?”

“Cô ấy giúp bọn Dân Vệ tổ chức cuộc nổi dậy.”

Điều đó có nghĩa là nếu cô ta chưa chết thì chắc cũng sớm thôi. “Nếu tôi cần sự giúp đỡ của Roberta,” tôi nói, “anh nghĩ chị ta sẽ sẵn sàng hợp tác với tôi chứ, dù chỉ là chia sẻ thông tin thôi cũng được?”

Hari xoa xoa gáy. “Cái đó thực sự phụ thuộc vào việc cô tỏ ra như thế nào khi gặp bà ấy. Bà ấy không thích cạnh tranh, nhưng miễn là cô không tỏ vẻ muốn tiếm quyền cai trị bọn Du Tử, thì cũng có thể đấy.” Anh ta liếc đồng hồ trước khi nhồi thêm mấy miếng thức ăn nữa vào miệng. “Giờ chúng ta sẽ đến Đồng Cũ. Đến sớm còn hơn là muộn.”

Tôi nhìn Maria. “Eliza đâu rồi?”

Bà nhăn mặt. “Tôi nghĩ có thứ gì đó nhập vào cô ấy rồi. Tôi nghe có tiếng động. Khi tôi gọi thì cô ấy không thưa, mà cửa thì khóa.”

Eliza sẽ không muốn bỏ lỡ cuộc gặp mặt này, nhưng chị sẽ phải nằm liệt giường ít nhất là vài tiếng sau khi bị nhập. “Để tôi xem chị ấy thế nào,” tôi nói. “Anh có Cola không, Hari? Và chìa khóa của phòng chị ấy nữa?”

“À, có.”

Anh ta đưa cho tôi một cái chai thủy tinh từ trong tủ

lạnh. Tôi đem nó lên tầng trên và mở cửa. Eliza đang nằm bất tỉnh chỗ tà vong vừa ném chị xuống, môi xanh ngắt vì tiếp xúc với nó. Vì không có sẵn mực hay màu vẽ, vong thi thần đã bắt chị vạch một khuôn mặt lên tường bằng móng tay, làm móng tay chị gãy nát và đầu ngón tay ruộm máu. Tôi nâng cầm chị lên và kiểm tra khí quản chị, như Nick đã dạy tôi làm nếu chị bị nhập ngoài ý muốn, rồi lau tay cho chị và lấy chăn đắp cho chị. Chị lằm bằm gì đó không rõ.

Thanh khí lấy đi cũng như cho về, người trong nghiệp đoàn thường nói vậy. Đúng thế. Những lần chảy máu mũi và những cơn mệt mỏi của tôi; những cơn đau nửa đầu của Nick; việc Eliza mất quyền kiểm soát cơ thể mình. Chúng tôi đều phải trả giá cho mối liên kết của mình với thế giới tâm linh.

“Cô ấy không sao chứ?” Hari hỏi khi tôi quay lại.

“Chị ấy ổn. Nhưng tường nhà anh thì không ổn lắm đâu.”

Anh ta hơi nhúu mày trước khi đưa cho tôi một cái mặt nạ phòng độc che kín mặt.

Tôi nhìn thế giới qua hai khe mắt kính. Cái mặt nạ thật khó chịu, nhưng nó sẽ che giấu danh tính của tôi. Tôi thò chân vào đôi ủng đi tuyết và kéo khóa chiếc áo lông có mũ trùm, bên trong lót vải nỉ dày.

Chúng tôi đi theo Hari từ tiệm ăn, cách một quãng xa. Không thấy một ngôi sao nào qua lớp sương khói. Khi ra đến đường cái, chúng tôi chen chúc chui vào một cái thang máy gắn chữ ĐƯỜNG TÀU MỘT RAY CỦA SCION MANCHESTER, nó đưa chúng tôi lên một sân ga.

Chưa đầy một phút sau, con tàu đã đến. Trước kia có lẽ nó từng sáng bóng, nhưng giờ nó đã cũ kỹ, bẩn thỉu và chạy lọc xọc trên đường ray. Tôi bước qua khoảng trống và ngồi xuống khoang tàu trống trơn. Maria ngồi cạnh tôi và cầm lên một tờ *Hậu duệ Nhật báo*.

Những người khác bỏ mặt nạ ra. Lợi dụng cái mặt nạ kín mít của mình, tôi ngắm kỹ những hành khách xung quanh. Mặc dù trời đã muộn, vẫn không ai mặc thường phục cả. Một người đàn ông mặc bộ đồ đồ đỏ rực của những người làm trong ngành dịch vụ thiết yếu, nhưng ông ta là người nổi bật nhất -

phần lớn những người khác mặc đồ bảo hộ màu xám đá hoặc đen. Đen là dành cho các nhân viên tay nghề cao, nhưng tôi không biết xám là đồng phục gì. Chỉ có hai hành khách mặc áo sơ mi trắng và cà vạt đỏ, trang phục thường thấy nhan nhản trong tàu điện ngầm ở London mỗi sáng. Hari huých tôi và gõ lên cửa sổ.

“Kia kia.”

Mất một lúc tôi mới thấy nó trong bóng tối. Tường của nó đen thẫm như bầu trời.

Một nhà máy.

Nó khiến đường tàu điện trở nên nhỏ xíu. Ngay cả ở trong tàu, tiếng ồn ỉ phát ra từ nhà máy cũng khiến răng tôi rung lên. Máy chữ SCIPLO khổng lồ được sơn dọc một bên tòa nhà, bên cạnh là hình mỏ neo màu trắng. Các công nhân ở đó, trong bộ đồng phục xám gần như hòa lẫn vào với màn khói sương, xếp hàng vào ra qua những cánh cổng khổng lồ. Mỗi người đều phải đặt ngón tay lên một máy quét trước khi đi vào hoặc đi ra. Ở cổng có ít nhất mười tên Dân Vệ có vũ trang, sáu tên khác đi tuần ngoài phố, và tôi dám chắc bên trong những bức tường kia còn nhiều nữa.

“Ở trong đó kinh khủng lắm.” Hari lắc đầu. “Công việc sẽ giết chết họ. Họ phải làm việc với các vật liệu nguy hiểm suốt nhiều giờ mà chẳng kiếm được mấy - thêm nữa, họ lại bị phạt vì những chuyện cón con nhất. Phần lớn phải cạo trọc đầu để tóc không bị vướng vào máy móc.”

Trán Tom hằn vết nhăn. Tôi nhớ lại nhà máy trong mộng trường của ông, bóng tối lơ mơ và lớp bụi.

“Chúng còn giở trò đánh đập từ sau khi đưa ra định mức. Nếu không làm đủ số lượng, sáng hôm sau là biết liền.” Hari hất hàm về phía một đội Dân Vệ đang dẫn mấy công nhân mặc áo xám đi. “Ngay cả trẻ con cũng không thoát.”

Tôi gồng mình. “Chúng bắt cả trẻ con làm việc trong đó ư?”

“Trẻ con rẻ hơn. Và đủ nhỏ để cạo rửa bên dưới các máy móc.”

Bóc lột trẻ em. Chuyện đó sẽ không bao giờ được chấp

nhận ở London, mặc dù ở đó cũng có khối đứa trẻ vô thừa nhận phải lang thang trên phố và cuối cùng đành làm việc cho đám bầu trẻ con mà chẳng được xu nào.

“Nếu cô muốn tìm hiểu thêm về SciPLO, cô có thể thuyết phục một công nhân cho cô biết - đó là nếu Du Hậu cho phép cô tiến hành điều tra - nhưng sẽ không dễ đâu.” Hari đẩy gọng kính lên mũi. “Có lẽ cô nên đến Ancoats. Phần lớn công nhân sống ở khu đó. Chủ yếu là dân Ireland ngụ cư.”

Tôi nhìn theo nhà máy cho tới khi nó khuất khỏi tầm mắt.

Chúng tôi đi qua một cây cầu bắc ngang sông Irwell. Dưới chân chúng tôi, cá chết nổi lềnh bềnh như bóng bay trên mặt nước.

Một lát sau, các nhà máy và phân xưởng nhường chỗ cho các nhà kho. Chẳng mấy chốc chúng tôi đã xuống tàu và theo cầu thang xuống con phố bên dưới. Khi ủng tôi giẫm lên một nắp cống, tôi lại nghĩ tới Nghiệt Hội và những người đang đặt kỳ vọng vào tôi. Tôi cần thuyết phục Roberta Attard rằng chúng tôi không phải là mối đe dọa với chị ta; rằng chị ta nên để cho chúng tôi được yên thân điều tra; rằng chị ta còn nên giúp chúng tôi nữa là đằng khác. Didion Waite đã từng gọi tôi là “con bé vô duyên mới phất, miệng lưỡi dẻo quẹo” khi tôi tìm cách nịnh nọt gã, như vậy có vẻ không có lợi lắm cho cuộc gặp mặt sắp tới, nhưng Attard và tôi đều là người đứng đầu khu vực của mình. Điều đó phải có chút ý nghĩa chứ.

Dưới bóng đường ray, dòng chữ trên một cánh cổng vòm cho biết đây là quận Đồng Cũ. “Đồng” trong cái tên ấy chỉ là một khoảnh cỏ con con, bao quanh bởi một hàng rào thép. Dưới ánh sáng tù mù của ngọn đèn đường, một đám trẻ con đang đá bóng cho nhau, trong khi một con chó săn ngồi nhìn. Một đứa trong bọn huýt sáo khi chúng tôi lại gần.

“Anh chị đến gặp hậu à?”

Hari đút tay vào túi. “Bảo bà ấy là anh đến rồi nhé?”

Con bé ném quả bóng đi và lao qua bãi cỏ. “Cho bọn em năm xu đi, Hari,” một thằng bé nài. Nó sún mất hai cái răng cửa và mất cả một mảng tóc đỏ rực như lửa. “Mua tí quà thôi mà.”

Hari mở ví ra, thỏ dài đánh thượt một cái. “Mày phải vào nhà máy đi. Mày chết đói mất.”

“Kệ thầy cái nhà máy ấy. Em bói rác thế là đủ lắm rồi.”
Thằng bé chìa tay ra. Ngón trỏ của nó bị cụt một nửa. “Giúp bọn em đi mà, anh giai. Em không muốn bò dưới mấy cái máy ấy nữa đâu.” Khi Hari tung cho nó một đồng xu, nó bắt lấy và cười lớn. “Anh tốt thật đấy, Hari ạ.”

“Mua cho con chó ấy ít đồ ăn nữa. Mày kiếm nó ở đâu thế?”

“Nhà McKay, chỗ cái ống khói đổ ấy. Nó chẳng có chỗ nào khác để đi cả.”

Khi thằng bé quỳ xuống vuốt ve con chó, Tom lắc đầu. “Khổ thân lũ nhóc,” ông lầm bầm. “Nhìn chúng mà xem.”

“Ừ,” Hari chua chát nói. “Nhìn xem tôi đã cho chúng bao nhiêu tiền tôi phải vất vả mới kiếm được kìa.”

“Chúng đều là trẻ mồ côi cả à?”

“Ừ.”

Tôi nhìn cảnh tượng ấy qua mặt nạ phòng độc. Ở London, tôi chưa bao giờ nhìn thấy đứa trẻ nào bị cụt ngón tay. Cu li ngoài cảng và dân nghiệp đoàn thì có, nhưng trẻ con thì không bao giờ.

Chỉ lát sau, con bé đã quay lại. “Đi nào,” nó nói với chúng tôi. “Hậu sẽ gặp anh chị bây giờ.”